NĂM THỨ MƯỜI SÁU, — SỐ THỨ 3388
MỖI SỐ: 0$04
NGÀY THỨ SÁU 29 JUIN 1928

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

GIÁ MUA BÁO

	[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao	6$00	[illegible]	[illegible]	1$00
Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	9.00	4.50	2.25	
Ngoại-quốc	14.00	7.00	3.50	
Các làng và các công-sở	10.00	5.00	2.50	

Ban mua báo cứ kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng.
Các ngài mua báo xin gửi trả cho tiền trước

Toutes les lettres destinées à la rédaction
doivent être adressées au directeur
60, Rue Jules Ferry, Hanoi

Fondateur: F. H. SCHNEIDER
Directeur: NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef: PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant: NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique:
TRUNGBẮCTÂNVĂN HANOI
Téléphone nº [illegible]

Nº 9006

PUBLICITÉ
Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.
Prix moyens, dernière page,
Une seule insertion . . . . 0$20 le c/m
Contrat annuel
Par centimètre et par insertion. 0$15 le c/m
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
Petites annonces classées . . . 0$10 la ligne

GƯƠNG HỮU ÁI

Ký giả còn nhớ khi nhỏ được nghe một câu chuyện: một nhà kia có năm anh em giai, cha mẹ đều mất sớm, gia sản có sáu mẫu ruộng, một cái nhà gianh và bốn trăm quan tiền kẽm, người anh cả mới có mười bảy tuổi, quyết chí ở vậy không lấy vợ, hết sức làm việc để gây dựng cho bốn em. Bốn em nhờ có người anh cả nuôi dạy trông nom cho, sau đều thành đạt giàu có cả. Khi người em út cưới vợ, người anh cả mới có bốn mươi tuổi, nhưng vì lo nghĩ và làm việc nhiều quá, đến nỗi thành bệnh mà chết. Khi người anh cả hấp hối, tủm tỉm cười mà bảo các em rằng: «Anh tuy cả đời làm ăn vất vả, đến nỗi tích lao thành bệnh, mà hưởng thọ không được lâu, nhưng được trông thấy các em thành lập cả anh rất lấy làm hả dạ. Và nếu người chết mà quả được gặp nhau, thì khi anh thấy cha mẹ chắc là vui vẻ mà không có điều gì hổ thẹn, vì anh đã làm hết cái bản phận làm anh cả, thay mặt cha mẹ mà nuôi dạy các em.»

Ký giả tiếc rằng khi nghe câu chuyện ấy hãy còn nhỏ tuổi, bây giờ không nhớ rõ được tên họ và làng quán của người ấy, nhưng xem cái cách ăn ở khi sinh thời, và những lời thành thực khi gần chết của người ấy, thì lại đem lòng hâm mộ mà sinh một mối cảm tưởng sâu xa.

Than ôi! anh em là chí thân ruột thịt, là một mối ở trong năm đạo thường, cùng một gốc mà sinh ra, cùng một máu mà đúc nên, đã sẵn có cái giây thiên luân giàng buộc. Kinh Thi có câu: «Anh em có điều tức giận nhau ở trong nhà, nhưng vẫn phải bênh vực nhau, không để cho người ngoài khinh rẻ được». Tục ngữ Tàu cũng có câu: «Anh em như chân tay, chân tay đứt không nối lại được». Phải, máu chẩy ruột mềm, anh ngã em nâng, vui buồn có nhau, sướng khổ có nhau, tin cậy nhau, yêu mến nhau, còn ai bằng anh em nữa, thế mà từ xưa đến nay, những người dốc lòng hữu ái, tình máu mủ giữ được vẹn toàn, vẫn là một việc hiếm có.

Đến bây giờ thì thế đạo càng suy, nhân tâm càng bạc, thế lợi càng ngày càng trọng, ân tình càng ngày càng khinh, cũng có người thì vì nghe lời vợ con, đem lòng tức khí, nay điều này, mai tiếng nọ, ganh đua hơn kém, không ai chịu nhường ai, trước còn bất hòa, sau sinh hiềm oán, mà tình ruột thịt mới nhạt đi dần dần; cũng có người thì vì đồng tiền phân bạc, thước đất gian nhà, so kè tốt xấu, tị nạnh ít nhiều, mà sinh ra lục-mục. Thậm chí có nhà cha mẹ mới nằm xuống mà anh em đã đem nhau đến tụng-đình, tiền bạc tổn hại cũng không tiếc, nhà cửa tan nát cũng không kể, chỉ cốt cho thỏa cái lòng báo phục lẫn nhau. Trong khoảng mươi mười lăm năm nay, tấn bi kịch ấy thường thấy diễn ra luôn, khiến cho người có lòng nghĩ đến thế đạo nhân tâm, phải ngao ngán ngậm ngùi, trông ra ngọn nước chẩy xuôi, chưa biết đến đâu là cùng cực.

Ở đời còn có cái vui thú gì to hơn mối hạnh phúc ở trong gia-đình, mà gây nên mối hạnh phúc ấy, là cốt nhờ người trong nhà ai cũng giữ được lòng thân ái. Người ta thường vì tính nết không hợp nhau mà sinh ghét nhau, vì ý-kiến không hợp nhau mà sinh cãi nhau, nếu ai cũng cho mình là phải, giữ lấy phần hơn, thì cái sẩy nẩy cái ung, thường hay vì thế mà sinh ra hiềm khích. Chỉ nên nghĩ rằng anh em là ruột thịt chí thân, nếu ai có điều gì ngang trái, thì chỉ nên lấy tình mà động, chớ không nên lấy lý mà tranh, nên đem lòng dung thứ, chớ không nên để dạ oán hờn. Tục ngữ ta có câu: «Anh em chém nhau đằng gọng, chớ không ai chém nhau đằng lưỡi». Lại có câu: «Một câu nhịn chín câu lành». Thế có phải rằng chỉ nhờ về cái đức tốt nhịn của mình, mà trong gia-đình vẫn giữ được đầm thấm, trên thì làm vui lòng cha mẹ, dưới thì treo tấm gương sáng cho con em, trong nhà giữ được thuận hòa, thì cơ hưng vượng đã gây nên từ đó. Còn đến đồng tiền phân bạc thì ai chẳng quí, nhưng lại phải biết rằng ở đời còn có cái quí báu hơn, là cái ân nghĩa ở trong gia-đình. Anh em là giọt máu đào sẻ đôi, ngộ không may mà có người khốn cực cơ cùng, thì anh ngã đã có em nâng, kẻ nằm phải có người chạy, mình còn phải đùm bọc giúp đỡ, lẽ nào để cho anh em đói rét, mà mình yên hưởng ấm no. Phương chi của cha mẹ là của thơm rơi, trong anh em có gặp kẻ tham lam, thì lọt sàng xuống nia, xẩy vai xuống cánh tay. nghĩ cho kỹ cũng không đi đâu mà thiệt. Nếu không suy nghĩ cho cùng, coi tiền tài lại hơn máu mủ, đem nhau đến cửa công, làm tuyệt cả mất tình thân ái, thế có phải rằng giây thiên luân tự mình cắt đứt, nền phong hóa tự mình phá tan, trên thì đắc tội với tiền-nhân, ngoài thì đắc tội với danh giáo, cốt nhục tương tàn, cổ kim đại ác, người đời mai mỉa, bia miệng dễ bao giờ mòn.

Xét cho kỹ cái nguyên nhân, thì chẳng qua chỉ vì khách khí, hay là tham tâm, đến nỗi thiên lương mờ tối, đã không dìu dắt nhau đỡ đần nhau, mà lại khuynh loát nhau, rình nhau như miếng mồi, nện nhau như đòn thù, máu mủ ruột rà, mà lại quá người dưng nước lã. Đương cái buổi thế đạo suy vi này, thì cái chuyện hữu-ái đã kể ở trên kia, tưởng cũng nên sùng bái biểu dương, để làm bài thuốc bổ tâm chung cho chúng ta bây giờ vậy.

H. T. B.

Vô-tuyến-điện

Ngày 26 juin 1928

Nước Pháp

Các chánh đảng với tòa nội-các

M. Daladier muốn thi hành một cái chánh sách hòa hiếu, để xin các ông nghị-viên trong đảng ấy cũng bỏ vé quyết nghị về việc chính-trị, cũng như về việc tiền tệ; nhưng mấy ông nghị-viên về đảng cấp tiến có nói trong cái chương-trình của tòa nội-các có những đoạn nói về cái quyền dựng hội liên hiệp của các viên-chức, cái thể lệ ở đất Alsace Lorraine, và việc duy-trì cuộc liên hiệp quốc-dân, là những việc trái với cái tôn chỉ của bản đảng. Chắc là nay mai sẽ điều đình với các quan thượng-thư về đảng cấp tiến để tìm một cái cái sách khiến cho có thể lánh trừ các khoản không hợp với tôn chỉ của bản đảng, mà vẫn tán thành được cái công cuộc tài-chánh hiện rất là quan trọng.

Các ông nghị-viên về cuộc liên-hiệp cộng hòa dân chủ, mà trước đây có 9 ông không bỏ vé quyết nghị về việc tiền tệ, thì đều hợp ý nhau về cái vấn đề chính-trị.

Bản dự án hiệp ước bài trừ chiến sự

M. Kellog lại có thư mời ưng thuận cái khoản lánh trừ cốt yếu của nước Pháp xin rằng hễ một nước có ký hiệp ước trái hiệp-ước, thì bản hiệp-ước ấy bãi đi. Trong thư ấy lại ưng thuận [illegible] về giao ước Locarno và các giao ước trung lập.

Nước Đức

Việc lập tòa nội các

M. Muller tuyên ngôn rằng ông sẽ lập một tòa nội-các với những nhà danh-vọng, chứ không lấy các đại-biểu của chánh đoàn.

M. Stresemann có thư nói rằng một tòa nội-các như thế hợp với hiến-pháp, vì hiến pháp chỉ biết cái trách nhiệm riêng của các quan thượng-thư chứ không biết cái trách nhiệm của các phái.

Ai-cập

Việc lập tòa nội các

Có lẽ Mahamed Mahmoud Pacha đương lập một tòa nội-các mới.

A. R. I. P.

MẤY BẢN LỆNH VỀ ĐÔNG-DƯƠNG

Quan báo ở Pháp có đăng hai bản lệnh về ngày 20 juin, một bản ưng chuẩn bản nghị-định của quan Toàn-quyền ngày 31 mars 1928 nói về việc sửa đổi để thi hành tại Nam-kỳ bản luật ngày 5 décembre 1922 ấn định các thể-lệ về nhà ở rẻ tiền, và các điền trạch nhỏ.

Bản lệnh thứ hai định phạt giam ba tháng và phạt tiền từ một trăm đến ba nghìn francs việc xuất-sản, lưu trữ, phát-mại và thả dụng các bài lưu thanh có thể phạm đến các quan Pháp ở Đông-dương, cùng các chánh-phủ do nước Pháp bảo hộ.

A. R. I. P.

Việc Trung-hoa

Ngày 22 23 juin 1928

Những án quyết nghị của chính phủ Quốc-dân

Ngày 20 hội trung ương chính trị của chính phủ Quốc-dân đã mở cuộc hội nghị, quyết nghị những điều sau này:

1· Đổi tên tỉnh Trực lệ làm tỉnh Hà-bắc, Bắc-kinh đổi tên là Bắc-bình, các huyện về khu kinh triệu cũ sẽ gồm vào tỉnh Hà-bắc, lấy Bắc-bình Thiên-tân làm hai thị khu đặc biệt.

2· Cử Lý-thạch-Tăng, Dịch-bồi-Cơ, Vu-hữu-Nhậm, Thái-nguyên-Bồi, Uông-tinh-Vệ, Đàm diên-Khải, Lý-liệt-Quân, Tưởng-giới-Thạch, Phùng-ngọc-Tường, Diêm tích-Sơn, Đái-quí-Đào, Hồ-hán-Dân làm các viên xét việc ở Cố-cung bác-vật viện.

3· Cử các ủy viên chính phủ tỉnh Quảng-đông.

Diêm-tích-Sơn lại điều trần các việc sau này:

1· Triệu tập các tay lĩnh tụ cách mệnh mở cuộc hội nghị rút bớt các quân đội, qui định binh ngạch, chia kỳ rút bớt đi, còn những quân đội còn lại, phải nên hợp quân quyền vào một nơi, thống nhất việc huấn luyện.

2· Thống nhất tài chính.

3· Thống nhất sự giao thông, để lợi việc vận tải. Diêm lại nói nên đem việc chính trị hàng tỉnh nhường lại cho dân-tỉnh.

Tưởng-giới-Thạch định kỳ lên Bắc-kinh

Tưởng-giới-Thạch đã trở về G'ang-ninh, lại xin nhận chức Tổng tư lệnh quân cách mệnh cho đến bao giờ quốc sự kết thúc hẳn mới thôi.

Tưởng đã định ngày lên Bắc-kinh, đã hạ lệnh cho cục hỏa xa đường Tân-Phố sắp sửa một chuyến xe riêng. Tưởng sẽ đến Từ-châu, kiểm duyệt đạo quân của Nhâm-ứng-Kỳ, rồi theo đường Lũng-hải đến hội kiến Phùng-ngọc-Tường. Sau theo đường Kinh-Hán lên Bắc-kinh, nghe đâu Phùng sẽ đến phủ Bảo-định trước để đợi Tưởng giới-Thạch.

Các tướng lĩnh tập đoàn quân thứ nhất có liên danh gửi điện cho Tưởng, xin mau mau lên Bắc để yên linh hồn Tôn tổng lý và lòng mong mỏi của quân dân.

Bạch-sùng-Hy có điện giục Tưởng lên ngay Bắc-kinh để bàn việc mau mau dẹp cho xong đảng Phụng-thiên ở trong cửa quan.

Chính phủ Quốc-dân đã quyết nghị cử Tưởng-giới-Thạch lên Bắc-kinh làm lễ yết tế linh tẩm ông Tôn-trung-Sơn, và đón linh cữu về an táng ở Nam-kinh.

Tưởng đã nhận lời của chính-phủ Quốc-dân cử đi Bắc-kinh đón linh cữu ông Tôn-Văn về Nam-kinh, và lại chủ trương rằng sau khi làm lễ an táng rồi sẽ mở cuộc hội-nghị toàn quốc đại biểu lần thứ năm.

Quân lĩnh sự Nga ở Thiên tân bị khám xét

Đêm ngày 20 juin quan lĩnh sự của nước Nga Xô-viết bị lính cảnh sát Trung-hoa kéo đến vây kín chung quanh và vào trong khám xét. Nghe đâu vì chính cục phía bắc Trung-hoa đã biến đổi, thì cái địa vị của nước Nga Xô-viết cũng nhân đó mà không được yên ổn, cho nên việc khám xét ấy, ở trong tất có sự quan hệ gì.

Tình hình Đông tam tỉnh

Các tướng lĩnh Đông tam tỉnh đã cử Trương-học-Lương làm liên tỉnh tổng tư lệnh. Nhưng Ngô-thái-Lai phản đối, không muốn cho Học-Lương thay quyền cha làm lĩnh-tụ quân sự ở Đông tam tỉnh, nói rằng Học-Lương có tính ham mê đánh bạc và nữ sắc không thể gánh vác được việc lớn. Thái-lai là con Ngô-tuấn-Thăng, sau Tuấn-thăng chết, Thái lai liền tự lên làm chức đốc-biện ở Hắc-long-giang. Nhưng Học-Lương không nghe, cử Vạn-phúc Lân thay, không kéo vì thế mà Đông tam tỉnh lại xẩy ra cuộc phân tranh to.

Trương-học-Lương và Dương-vũ-Đình đã cử đại biểu là Lý-tam-Tình đến Thiên-tân để bàn định việc theo về chính phủ quốc dân.

(Dịch báo Tàu)

Ngày 27 juin 1928

Trú binh Hoa-kỳ

Đông kinh. — Thủy-quân nguyên-soái Bristol, thống đốc đội chiến thuyền Hoa-kỳ ở Viễn-đông có nói rút trú binh Hoa-kỳ ở Trung-hoa về thực là vô ích, mà lại có hại nữa. Và những kiều dân Hoa-kỳ ở Trung-hoa nhiều người lại xin lưu trú binh ấy lại.

Số tơ xuất cảng ở Thượng hải

Thượng hải, — Số tơ xuất cảng ở Thượng-hải từ ngày 16 đến ngày 23 juin là 227 balles gửi đi Âu châu, 7 balles gửi đi Á-châu và Phi-châu, và 80 balles gửi đi Mỹ-châu.

A. R. I. P.

VIỆC TÌM NHỮNG NHÀ THÁM HIỂM BỊ NẠN Ở BẮC CỰC

Na-uy. — Pháo thuyền Quentin Roosevelt đã tới Tromsoe.

Nga. — Chánh-phủ Nga đã hạ lệnh cho tàu [illegible] Malygine cử phi công Kabenchkine đến đảo gọi là *Ile du Roi* để có cần ra thì đem những người trong đoàn Nobile về. Phi-công cũng sẽ tìm cả thiếu-tá Guilbaud.

Đan-mạch. — Nhà thám hiểm Đan-mạch Greustoen hiện ở Mourmansk có điện về rằng có tin rằng (những chưa lấy gì đích xác) bọn thuyền chài có gặp nhà thám-hiểm Amundsen, và những người cùng đi với ông đương chữa tàu bay ở trên một tảng váng đá nổi.

Ở Kingsbay, thì các phi-công Phần-lan ở trên tàu *Città di Milano* đã dự bị để hễ giời thời xấu thì khởi hành ngay.

Braganza vẫn bị nghẽn bởi váng đá.

Na uy. — Các báo ở Oslo có đăng bài hô hào công chúng tổ chức việc đem tàu *Veslekari* đi cứu nhà thám hiểm Amundsen. Tàu ấy sẽ đi đến nơi gọi là *Terre du Nord Est.*

A. R. I. P.

Lược-khảo lịch-sử Trung-quốc

CXXXIX

Bật nói: «Đời vua Mạt-đế nhà Hậu Tấn, thiên tử hôn ngu, bề tôi hẹp nhỏ, trên dưới lìa tan, cho nên quân Liêu mới được vạn toàn thắng lợi. Bây giờ Trung-quốc bờ cõi muôn dặm, tinh binh trăm muôn, chính trị sửa sang, trên dưới một lòng, Bắc-triều muốn dùng binh, có chắc được thắng lợi không. Cho dẫu có được thắng lợi đi nữa, thì người ngựa hoặc bị chết, hoặc bị thương, quần thần phải chịu, hay là nhân-chủ phải chịu. Nếu hai bên hòa hiếu, thì của dâng hằng năm, đều về nhân-chủ, quần thần còn được lợi gì». Chúa Liêu nghe lời rất tỉnh ngộ, gật đầu mãi một lúc lâu. Bật lại nói: «Nam-triều lấp cửa Nhạn-môn, chủ ý cốt phòng bị Triệu-nguyên-Hiệu; còn như việc đắp thành lấy mộ dân binh, là việc thường giữ nước, bao giờ cũng phải như thế, chứ không phải là trái lời hòa ước». Chúa Liêu nói: «Đã đành rằng thế, nhưng mà đất cũ của tổ-tiên nhà ta, thì Nam-triều nên giả lại cho ta». Bật nói: «Nhà Thạch-Tấn đem đất Lư-long đút cho rợ Khiết-đan, vua Thế-tôn nhà Hậu-Chu đánh lấy lại đất Quan-nam, đều là việc ở đời trước; nếu nói đến việc đòi đất, thì không phải là lợi riêng của Bắc-triều». Chúa Liêu gật đầu, rồi bãi nghị. Khi Bật về khách-quán, tướng Liêu là Lưu-lục-Phù đến bảo Bật rằng: «Bắc-triều Hoàng-đế không muốn lấy tiền và lụa, chỉ muốn được mười thành mà thôi». Bật cười nhạt mà nói: «Nam-triều Hoàng-đế nói rằng trẫm giữ đất cho tổ tiên, há dám đem đất cắt cho người; Bắc-triều ham muốn, chẳng qua chỉ thuế má mà thôi, trẫm vì không nỡ gây ra sự chiến tranh, giết hại nhân dân hai nước, cho nên đành chịu nhún mình thêm của để thay đất cắt. Nếu Bắc-triều cứ nhất quyết muốn lấy đất, thì là cố ý mượn việc ấy để phá lời thề ước. Lời thề của hai nước ở Thiền-uyên, giời đất quỉ thần có thể lừa dối được không». Ngày hôm sau, chúa Liêu lại bảo Bật rằng: «Bắc-triều được đất thì hòa hiếu mới có thể lâu dài được». Bật lại bàn đi nói lại, bầy tỏ những lẽ không nên, sau hết lại nghiêm vẻ mặt và nói to tiếng lên rằng: «Bắc-triều đã lấy được đất làm vinh, Nam-triều tất lấy mất đất làm nhục, trong khoảng anh em, há nên để cho một bên được vinh và một bên chịu nhục». Lưu-lục-Phù nói: «Bắc-triều Hoàng-đế nghe lời vinh nhục của ông, trong lòng rất cảm động, bây giờ nên bàn việc hai nước kết hôn với nhau». Bật nói: «Kết hôn-nhân thì dễ sinh hiềm khích. Bản-triều các công-chúa xuất giá, của hồi môn chỉ độ mười vạn quan, há bằng số của dâng hằng năm, là một mối lợi lâu dài mãi mãi». Chúa Liêu không nghe, Bật lại giở về.

Vua Nhân-tôn lại sai Phú-Bật đi sứ nước Liêu, để bàn việc hòa hiếu, Bật đến nước Liêu, không nói đến việc kết hôn nhân, chỉ xin thêm cái số của dâng hằng năm. Chúa Liêu nói: «Nam-triều đã bằng lòng thêm số của dâng hằng năm, trong quốc-thư nên dùng chữ hiến (nghĩa là dâng)». Bật nói: «Nam-triều là anh, Bắc-triều là em, có lẽ nào anh lại dâng cho em». Chúa Liêu nói: «Thế thì dùng chữ nạp» (nghĩa là nộp). Bật nói: «Chữ nạp cũng không dùng được.» Chúa Liêu cười mà nói: «Nam-triều đem của cho ta, thế là sợ ta, thì hai chữ ấy còn việc gì mà không dùng!». Bật nói: «Thiên-tử thương xót nhân dân hai nước, cho nên đành chịu nhún mình cầu hòa, sao lại gọi là sợ». Chúa Liêu nói: «Chữ hiến và chữ nạp, xưa cũng đã có người dùng rồi». Bật nói: «Từ xưa chỉ có vua Cao-tổ nhà Đường mượn binh rợ Đột-quyết, khi ấy tặng những đồ vật tiền của, hoặc có dùng chữ hiến hay là chữ nạp. Về sau chúa Hiệt-lợi [illegible] vua Thái-tôn nhà Đường bắt được, há lại còn dùng lễ ấy đâu». Bật nói đến đó, vẻ mặt và giọng nói càng dữ dội. Chúa Liêu biết rằng không thể cãi được, bèn sai Lưu-lục-Phù đem hòa ước cùng đi với Bật sang Biện kinh, và bàn hai chữ hiến và nạp. Bật vào phục mệnh, nói riêng với vua rằng: «Hai chữ hiến nạp, tôi đã liều chết mà cãi, họ đã chịu lún rồi, xin Bệ-hạ đừng cho hai chữ ấy». Đến khi hội nghị, vua nghe lời Án-Thù cho dùng chữ nạp. Từ đó mỗi năm thêm số bạc mười vạn lạng, và số lụa mười vạn tấm, cộng với số trước là năm mươi vạn lạng bạc và năm mươi vạn tấm lụa, hòa hiếu hai nước lại định.

Triệu-nguyên-Hiệu cướp thành Trấn-nhung, Cát-hoài-Mẫn ngăn giữ, quan quân cả thua. Giả-xương-Kỳ dâng sớ rằng: «Vua Thái-tổ thu quyền các phiên-trấn, để làm lợi cho muôn đời. Đến đời vua Thái-tôn, các tướng súy cũng còn nhiều người cũ, còn có tài lược uy quyền, đều dẫn được đó. Bây giờ nhân phía Tây rối loạn, tướng súy thì thay đổi luôn mà quân lính thì không luyện tập, cho nên quan quân thường bị thua võ luôn, đó là tại cái tệ tước quyền phiên-trấn. Xin từ nay các quan trấn thủ đừng có thay đổi luôn, và cho được quyền tiện nghi. Vua Nhân-tôn rất lấy làm phải.

Trước kia quan Hàn-lâm học-sĩ là Vương-nghiêu-Thần dâng sớ bàn việc dùng binh, nhân nói rằng Hàn-Kỳ và Phạm-trọng-Yêm đều là người trung nghĩa trí dũng, không nên để ở nơi nhàn tản. Đến khi Cát-hoài-Mẫn quân thua bị giết, trong ngoài run sợ, vua Nhân-tôn nghe lời Nghiêu-Thần, bèn cất Hàn-Kỳ và Phạm-trọng-Yêm làm Thiểm-tây-lộ an-phủ chiêu-thảo kinh-lược sứ.

(Còn nữa) Tiêu-mai

MỘT NHÀ BÁC HỌC ĐÃNG TRÍ

Mới đây ông giáo sư Aldermann về nhà đại-học Sydney, được giấy mời đến dự một cuộc hội nghị khoa học ở Londres. Ông đáp tàu đến Anh tới nơi ông đến chỗ hội nghị thì không thấy ai cả. Ông lấy làm ngạc nhiên bèn giở giấy ra xem lại, té ra đến tháng mai 1929 mới họp, ông xem giấy lầm mất hẳn một năm. Ông vội đến nhà giấy một công-ty hàng hải để hỏi ngày nào có tàu về Úc-đại-lị-á, rồi hôm sau có tàu ông liền đáp tàu về ngay.

HÀI ĐÀM

Tri-kỷ bằng chữ

Một quan xuống hát nhà chị em.

— Gớm! Quan đi đâu từ tháng trước đến giờ thế? Thì-buổi *vệ sinh* có khác, vừa đấy mà đã quên.

— Ô-hay, chưa đến cửa đã *trách-nhiệm*; tôi lại *phải bộ đi về bây giờ.*

Ấy đừng. Quan hãy *dĩ chi thế-chi* cái chầu hát trước đi cho em đã...

Lương-điền: Nguyễn-lê-Bông.

Những số công-thải được trúng giải mà vẫn chưa lĩnh tiền về

Hiện nay các số công-thải Đông-dương được trúng giải từ kỳ mở số thứ nhất (1er juin 1922) tới giờ, còn nhiều số vẫn chưa thấy người đến lĩnh tiền về.

Vậy bản-báo lục đăng dẫn cả các số chưa lĩnh tiền ấy, để các nhà mua vé công-thải thử soát kỹ lại các vé của mình xem có trúng thì đi mà lĩnh tiền.

Kỳ mở số thứ nhất (1er juin 1922)

Những phiếu 100 đồng:

4.212	30.919	75.457	122.608
18.591	30.941		

Kỳ thứ hai (1er septembre 1922)

Phiếu 500 đồng:

73.729

Những phiếu 100 đồng:

12.895	42.088	97.736	115.676
19.354	54.288	98.515	118.304
20.368	97.683	105.896	120.195
31.120	97.705	110.599	

Kỳ thứ ba (1er décembre 1922)

Những phiếu 100 đồng:

6.428	27.974	71.034	98.547
6.510	37.246	73.058	100.830
8.265	41 942	74.435	106.572
9.510	42.082	78.464	107.007
18.501	53.243	83.940	108.892
23.670	65.828	92.527	117.661
34.001	69.897	95.970	119.180

Kỳ thứ tư (1er mars 1923)

Phiếu 500 đồng:

36.549

Những phiếu 100 đồng:

4.404	19.896	41.915	94.898
6.416	30.948	45.549	98.366
9.237	81.299	50.866	98.651
11.971	33.462	63.249	100.842
14.523	35.980	63.510	101.509
15.841	36.087	92.087	118.801
18.466	37.037	93.803	120.123

Kỳ thứ năm (1er juin 1923)

Phiếu 500 đồng:

77.845

Những phiếu 100 đồng:

3.486	36.942	75.182	94.231
4.237	39.609	78.363	96.317
10.561	50.860	78.876	97.103
16.651	50.940	83.564	97.709
18.503	51.424	83.894	97.858
20.116	53.108	84.547	98.604
20.883	54.186	87.107	101.065
21.627	55.613	88.049	101.914
22.354	55.371	89.514	102.330
27.483	65.377	90.418	106.969
28.185	67.396	91 280	114.395
31.765	73.732	93.009	115.139

Kỳ thứ sáu (1er septembre 1923)

Phiếu 500 đồng:

98.525

Những phiếu 100 đồng:

794	36.310	65.465	99.092
1.090	37.871	66.295	99.127
1.942	40.503	78.693	99.234
10.901	41.516	86.142	99.477
11.678	44.163	90.443	99.606
11.872	47.624	93.245	102.937
14.564	48.627	93.799	105.214
16.593	49.790	93.882	117.665
17.829	50.799	94.498	117.682
20.301	55.665	96.878	117.950
23.214	63.481	98.677	121.050
24.274	64.229		
27.830			

(Còn nữa)

Khổng-tử gia-ngữ

LXVIII

Đức Khổng-tử đi sang nước Tề, qua bên cạnh núi Thái-sơn, có người đàn-bà khóc ở ngoài cánh đồng mà ra ý thương xót lắm. Đức Khổng-tử đang ngồi xe, gửi đầu vào cái thước, tỏ ý kính-trọng mà nghe tiếng khóc, rồi ngài nói:

— Ta nghe tiếng khóc người này hình như nhiều lần có sự ưu-hoạn vậy.

Đức Khổng tử sai ông Tử-cống đến hỏi thì người đàn-bà ấy trả lời rằng:

— Cha chồng tôi chết về nghiệp hổ, chồng tôi lại chết, nay con tôi lại chết vậy.

Ông Tử-cống hỏi:

— Sao không bỏ mà đi ở chỗ khác?

Người đàn bà ấy nói:

— Nhưng mà ở đây không có chính hà-khắc.

Ông Tử-cống thuật chuyện với đức Khổng-tử. Đức Khổng-tử nói:

— Ấy đó! Các học-trò phải ghi nhớ lấy. Chính hà-khắc dữ hơn mãnh-hổ vậy.

Ngụy-hiến-tử được lên cầm quyền chính nước Tấn, chia cái ruộng của họ Kỳ và họ Dương-thiệt, đem thưởng cho các quan đại-phu cùng con là Thành, đều lấy hiền mà được cử vậy. Ngụy-hiến-tử lại bảo Giả-tôn rằng:

— Nay ngươi có công với nhà vua, cho nên ta mới tiến-cử, nhà ngươi phải cố mà kính cẩn lắm thay, chớ làm phụ mất cái công của nhà ngươi.

Đức Khổng-tử nghe câu chuyện ấy, ngài nói:

— Ngụy-hiến-tử tiến-cử người, chỗ gần không mất tình thân, mà chỗ xa không mất người hiền, thật đáng khen là người có nghĩa vậy. Lại nghe lời bảo Giả-tôn giữ lấy điều trung. Kinh Thi có câu rằng: « Vĩnh-ngôn phối mệnh, tự cầu đa phúc » nghĩa là phối mệnh trời được dài lâu, để cầu lấy nhiều phúc. Đó tức là trung vậy. Thế thì Ngụy-hiến-tử tiến cử người hợp điều nghĩa mà khuyên bảo người hợp điều trung, rồi con cháu sau tất sao cũng được hưng-vượng trường cửu ở nước Tấn vậy.

Triệu-giản-tử thu cỗ (30 cân gọi là một quân, 4 quân gọi là một thạch, 4 thạch gọi là một cỗ) sắt ở nước Tấn để đúc hình-đỉnh, khắc bộ hình thư của Phạm-tuyên-tử soạn ra. Đức Khổng-tử nói:

— Nước Tấn đã đến ngày nguy-vong; vì bỏ mất pháp độ. Ôi! Nước Tấn nên giữ cái pháp độ của ông Đường-thúc để mà trị dân. Các quan khanh đại-phu đều phải giữ trật tự, cho nên dân biết theo đạo phải và giữ nghiệp thường. Kẻ sang người hèn không càng sàm-tiếm, thế gọi là pháp-độ. Vua Văn-công đời xưa trong khi làm lễ săn ở đất Bị-lư, có đặt ra quan chấp-trật, vì thế mà nên nghiệp bá-chủ. Nay bỏ cái pháp-độ ấy mà làm hình-đỉnh. Dân chỉ trông ở cái đỉnh thì còn tôn-quí gì nữa, còn thủ nghiệp gì nữa. Kẻ sang người hèn đã không có thứ-tự thì lấy gì mà trị nước.

Vua Chiêu-vương nước Sở bị bệnh, sai người xem bói thì nói là có thần sông Hà làm. Vua Chiêu-vương không cho cúng. Các quan đại phu xin cúng ở ngoài cõi. Vua Chiêu-vương nói:

— Đời tam-đại đặt ra phép cúng-tế, nước chư-hầu không được cúng-tế ở ngoài bờ cõi sông Giang, sông Hán, sông Thư, sông Chương tức là bờ cõi của nước Sở vậy. Vì họa phúc mà cúng tế, chẳng cũng quá ru! Kẻ bất-cốc này dầu không có đức, nhưng cũng không đắc-tội gì với thần sông Hà cả.

Vua Chiêu-vương nước Sở không cho phép được cúng-tế. Đức Khổng-tử nói:

— Vua Chiêu-vương nước Sở biết đạo lớn vậy, không mất nước cũng là phải. Hạ-thư có câu rằng: « Duy bỉ Đào-đường, suất bỉ thiên-thường. Tại thử Ký-phương, kim thất kỳ hàng, loạn kỳ kỷ-cương, nãi diệt nhi vong » nghĩa là có họ Đào-đường kia, biết tuân theo đạo trời, ở về châu Ký trong Trung-quốc, nay lỗi đạo trời, làm loạn kỷ-cương, mới đến nỗi diệt vong. Lại có câu rằng: « Doãn xuất tư tại tư » nghĩa là thiện ác đều có chúng lại, tin theo điều nào thì sẽ được điều ấy. Thế thì nên tuân theo đạo trời là phải vậy.

Khổng-văn-tử ở nước Vệ bảo Thái-thúc-tật bỏ vợ, rồi gả con gái cho. Thái-thúc-tật dỗ bảo người vợ trước, lập cung cho ở, để cùng người vợ mới, gái Khổng-văn-tử nổi giận, toan đem quân đến đánh Thái-thúc-tật. Bấy giờ đức Khổng-tử đang ở nhà Cừ bá Ngọc, Khổng-văn-tử mới đến mà hỏi ngài xem nên thế nào.

Đức Khổng-tử nói:

— Những việc phủ quĩ (nghĩa là việc tế lễ), Khâu này thường đã có học, nhưng còn đến việc giáp-binh thì thật quả chưa được nghe bao giờ.

Khi Khổng-văn-tử lui ra, đức Khổng tử sai người nhà đóng xe để đi. Ngài nói:

— Con chim chọn cây mà đậu, chứ cây có lẽ nào chọn được chim ru.

Khổng-văn-tử ngăn lại mà bảo rằng:

— Ngữ này há dám nghĩ việc riêng đâu, cũng là lo cái nạn của nước Vệ vậy.

Đức Khổng-tử toan thôi không đi, gặp bấy giờ Quí-khang-tử hỏi ông Nhiễm-cầu về việc chiến tranh. Ông Nhiễm-cầu trả lời xong, lại có nói rằng:

— Đạo nhà thầy tôi thi với trăm họ, chất với quỉ-thần mà không hối hận. Nếu biết dùng ra thì sẽ có danh tiếng.

Quí khang-tử liền nói với vua Ai-công, sai người đem lễ-vật đến đón đức Khổng-tử, có ý muốn đại-dụng ngài. Bấy giờ Trần-hằng ở nước Tề giết vua Giản-công nước Tề. Đức Khổng-tử nghe biết việc ấy, tắm gội ba ngày mà vào triều, tâu với vua Ai-công rằng:

— Trần-hằng giết vua, xin đem quân đi đánh.

Vua Ai-công không cho. Đức Khổng tử ba lần xin. Vua Ai-công bảo rằng:

— Bấy lâu nước Lỗ ta vẫn yếu không bằng người nước Tề, nay nhà thầy muốn đem quân đi đánh thì làm thế nào cho nổi.

Đức Khổng-tử đáp rằng:

— Trần-hằng có tội giết vua, dân nước Tề không phục đến một nửa, nay đem cả quân nước Lỗ mà đánh một nửa quân nước Tề thì tất sao cũng đánh được vậy.

Vua Ai-công nói:

— Nhà thầy ra bảo họ Quí.

Đức Khổng-tử từ-chối không đến bảo họ Quí. Khi lui ra, ngài có nói rằng:

— Ta đây vì theo sau các quan đại-phu, cho nên không dám không bảo việc ấy vậy.

(Còn nữa) Nguyễn-tố-Mục

TRUNG BẮC HỌC HIỆU

22 Rue Lamblot Hanoi (Phố Nhà-thờ)

Các lớp mùa hè

Các lớp dạy trong mùa hè (cours de vacances) chuyên về hai môn tính và chữ tây, đến ngày thứ hai 2 juillet 1928 sẽ bắt đầu khai giảng.

Các nữ học-sinh sẽ học riêng lớp và riêng buổi.

Các đơn xin học phải gửi đến Trung bắc Học-hiệu trước ngày 2 juillet.

VIỆC HANOI

Thời tiết

7 giờ	30 độ
15 giờ	33 độ

Giá thóc gạo

Gạo hạng nhất, một tạ	9$70
nhì	8 90
ba	7 90
Thóc hạng nhất	5 60
Bắp ngô	5 50

Giá bạc. — Kể từ ngày 28 Juin 1928, giá bạc ở kho Nhà nước định là 12 f. 90.

Thời giá quốc trái:

Ngày 26 Juin 1928

3 %	hoàn dần		79 f. 55
3 1/2 %	hoàn dần		93 f. 25
4 %	vĩnh viễn	1917	80 f. 25
4 %	»	1918	80 f. 90
6 %	»	1920	100 f. 55
5 %	hoàn dần	1920	112 f. 25
4 %		1925	116 f. 75

Ngày 27 Juin 1928

3 %	vĩnh-viễn		71 f. 95
5 %	1915-1916		93 f. 65

Tin tàu. — Tàu « *Songbo* » đến ngày 1er juillet này hồi 10 giờ sáng, sẽ ở Hải-phòng đi Hongkong, qua Hoihow.

Các thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyến xe lửa 8 giờ tối 30 juin.

Thế nào là « pháp-nhân » trong các việc tố-tụng? *(Tiếp theo).* — Sự [illegible] Đạo nghị định ngày 26 Août 1926 sẽ thi hành trong một thời hạn ngắn ngủi thôi, chẳng bao lâu nhà nước xét ngay ra rằng nay lại càng cần phải giữ lấy mối thống hợp của các xã lắm. Bởi vậy nên trong đạo nghị định ngày 25 février 1927, điều 39 đã nói rằng từ nay trở đi không cho các thôn được quyền tự trị nữa, vì để cho các thôn tự trị thì thật trái với cái tính cách thống trị của các làng đã lâu đời rồi.

Sau nữa, ở trong các làng, lại có nhiều các hội-đồng khác nữa, như Giáp, Phe, Tư-văn, Phường vân vân. Xin các ngài nhận biết rằng những hội đồng ấy không có cái tư-cách là « hành-chính nhân » biệt hẳn làng được, chỉ có hàng xã mới có lệ kiểm soát và mới được xin phép kiện thôi. Bởi vậy, các hội đồng ấy không có hàng xã dự sự thì không khi nào được phép đứng kiện, và nếu các hội đồng ấy muốn kiện, thì phải đứng tên riêng từng người mà không phải có nghị-định cho phép-tắc gì cả. Nhưng nếu các hội-đồng ấy sau khi đã trình bản điều lệ, thì dụ theo như điều thứ 53 và các điều sau trong quyển thứ nhất bộ Dân-luật Annam ở trong những tỉnh đã thi hành luật ấy rồi, mà được cái « tư cách pháp nhân » rồi, thì mới không phải có hàng xã dự sự, song các hội đồng ấy cũng chỉ được hành vi do cái tư cách « pháp nhân » chứ không được cái tư cách « hành chính nhân », bởi vậy quan chức bản tỉnh không phải can dự gì đến. Các hội đồng lập ra có hợp lệ không chỉ do các tòa án xét thôi.

Tôi lại xin nhắc để các ngài biết rằng phàm những việc tranh tụng về điền thổ ở các làng với nhau thì bao giờ cũng phải theo phép hành chính mà phân giải, bởi vậy các làng không bao giờ cần phải xin phép các ngài đem những việc như thế kiện cáo nhau tại các tòa án thường hay tòa án cai trị nữa.

Các ngài tiếp được tờ thông tư này xin phúc bẩm tôi biết và từ nay phàm hễ gặp việc xin phép kiện như thế thì các ngài cứ chiếu như tờ thông tư này mà làm.

Tờ thông tư này không có thay đổi gì mọi thể lệ trong những nghị định đương thi hành, nhất là đạo nghị định ngày 8 Mars 1906 về việc xin chiếm hữu hay bảo thủ mà các lý trưởng, hay các chánh hương hội ở các làng đã cải lương có thể thi hành được, không phải xin phép gì. Thế nhưng các hội đồng ấy có làm tờ hợp đồng gì can thiệp đến quyền lợi của làng, thì phải theo như mọi thể lệ nói trên kia mà thi hành. Mà phàm hợp đồng muốn được hiệu lực thì các hội đồng tất phải có « tư-cách là pháp nhân » mới được, cũng như việc kiện cáo ở các tòa Nam-án hay tòa Thượng-thẩm vậy.

Quan Thống-sứ đi khám đê. — Sáng qua, hồi 6 giờ, quan Thống-sứ Robin đã bắt đầu đi khám các đê về phía Nam Hanoi (sông Hồng-hà, sông Đuống) có quan Giám-đốc chính-trị Servoise và hai ông kỹ sư lục lộ Dupont và Auphelle cùng đi với ngài. Quan Thống sứ bắt đầu khám đê hạt Bắc-ninh, rồi đi suốt dọc đê bên tả-ngạn sông Hồng-hà. Quan Công-sứ và quan Tổng-đốc tỉnh Bắc-ninh đi theo ngài cho tới giáp địa phận Hưng-yên.

11 giờ, tới Hưng-yên có quan Công sứ và quan Tuần-phủ ra nghênh tiếp ngài. Quan Thống-sứ đi thăm nhà thương, trại khố-xanh và tòa sứ, xong thì ngài đi Thái-bình. Quan Công-sứ và quan Tổng-đốc Thái-bình đón ngài ở dọc đường.

Trước khi xơi cơm ở Thái-bình, quan Thống-sứ có đi thăm nhà thương trại khố xanh và các sở ở tòa sứ, rồi hai giờ chiều ngài đi Nam-định. Quan Công-sứ Génin và quan Tổng-đốc Nam-định đón ngài tại bến Tân-đệ. Tới Nam-định, các ngài thăm nhà máy nước và bàn cùng kỹ sư Dupont về mọi cách làm cho thành phố Nam định chóng có nước dùng.

Đoạn quan Thống-sứ đi khám đê miền Nam-định, Hà-nam và Hà-đông có các quan Công-sứ, Tổng-đốc Tuần-phủ các tỉnh ấy cùng đi với ngài.

Hồi 7 giờ 30 tối thì quan Thống-sứ trở về tới Hà-nội.

Số xe tay chạy trong thành phố. — Quan Thống-sứ Robin vừa ký nghị định ấn định số xe tay cho chạy trong thành-phố là 2 000 cái.

Nay mai quan Đốc-lý sẽ gọi các chủ xe đến hỏi xem số xe của mỗi người muốn rút đi là bao nhiêu.

Tòa án Trừng-trị. — Sáng hôm nay tòa án Trừng-trị xử những việc sau này:

Hai đám xóc đĩa — Đám xóc đĩa ở phố cửa Nam thì sáng hôm nay đã xét xong và tuyên án phạt Tạ-xuân Mai là người gá bạc 6 tháng tù, những con bạc là Nguyễn-thị-Nhân, Vũ-văn-Giao, Đào-văn-Chi, Trần-đức Minh, Đặng-đình-Tốc, Ngô-đình-Cần, Lê-văn-Nhân, Nguyễn-v-Tụ, Trần-v-Mão, Đoàn-v-Bát, Phạm-v-Minh, Trần ngọc-Thanh, Lê-văn-Tây, Tạ-v-Khuê, Đỗ-v-Hoanh, Nguyễn-v-Đạt, Lê-đình Nhạc, Ng-v-Viên, Vũ-v-U, Ng-xuân Biều, Vũ-v-Đô, Trần-v-Gia, Lê-đình Lạc, Trần-v-Trinh, Phạm-v-Mão, Ng-đức-Thịnh, Bùi-năng-An, Phạm-quang Bình, Trần-v-Đoan, Ng-thị-Sửu, Ng-thị-Chương, và Lê-thị-Gái, cộng là 34 người mỗi người 100 quan, và cho tịch-biên hết những đồ bắt được ở sòng bạc. — Còn Hoàng-văn-Như, cũng là con bạc, thì hoãn để làm trát đòi lại rồi mới xét.

Còn đám xóc-đĩa ở hàng Nón thì chiều hôm nay đang xét.

Sáng hôm nay ở tòa chật ních. Những con bạc bị giải đến cũng đã đứng chật cả tòa rồi. Lại còn những người nhà các con bạc và những con bạc khác đến xem thành ra đông lắm.

Cái trộm tại nhà bản-quán chủ-nhiệm. — Trong tuần lễ trước, bản-quán chủ-nhiệm có bị mất cái trộm hơn tám trăm đồng và một đôi xuyến trám tại nhà ở phố Sinh-từ. Bản-quán không cổ động ngay là để khỏi ngăn trở công-việc của sở Mật-thám.

Nguyên một tên phu xe dọn dẹp ở trong nhà, nhân khi chủ đi vắng, lấy chìa-khóa mở tủ ra mà lấy.

Thằng ăn cắp này không những là nhiều tên mà lại nhiều cả thuế-thân nữa, mỗi lúc và mỗi nơi nó dùng một thẻ khác cho nên khó tìm được là thế. Khi sở mật-thám về làng nó bắt thì lại hóa nó ở làng khác mà tên làng ở trong thẻ nó là làng đưa cho nó mượn thẻ. Xem như vậy thì nó rắp tâm định ăn cắp chứ không phải lầm thôi mà đi ăn cắp.

Tuy vậy, nhờ được sở Mật-thám tra xét một cách rất khôn khéo việc cũng gần xong, thằng xe ăn cắp khó lòng mà tránh thoát, có lẽ chỉ nay mai là bắt được mà lại ra cả những tên tòng-phạm với nó nữa.

Tin Saigon

Phòng khi quá vạn

Quan Toàn-quyền vừa ký nghị-định định rằng xe ô-tô ở Nam-kỳ hễ quá số một vạn thì lại quay lại số 1 mà trên chữ số này thì lại đặt chữ C và sau chữ C lại đặt một chữ thứ hai nữa bắt đầu từ chữ A.

Chữ thứ hai này, cứ được một nghìn số thì lại thay một chữ khác, cho đến hết 25 chữ để không bao giờ trên biển số phải dùng đến quá năm dấu.

Tin sau cùng.

Ba cái xác đàn bà ở dưới một cái hầm nhà ở Marseille.

Ở Marseille người ta tìm thấy trong một cái chuồng gà ở dưới hầm một cái nhà ba cái tử thi đàn bà chưa nát mấy tí. Người ta nghi rằng đó lại là một cái án như việc Landru trước kia. Hiện đương tìm một người trước đây vẫn lừa đàn bà con gái để lấy của.

Việc lập tòa nội-các ở Đức

Trước người ta đoán rằng chiều hôm nay thì tòa nội-các lập xong, nhưng hình như đến ngày mai mới xong. Các đảng trung ương xin cho M. Wirth giữ chức phó thủ tướng, nghe đâu đảng Xã-hội ưng thuận.

Việc bầu tổng-thống ở Hoa-kỳ

Đại hội đồng của đảng dân-chủ đã họp, và đã chọn M. Smith ứng-cử tổng-thống. A.R.I.P.

Ngài ho dư?

Vậy nên lập-tức đến hiệu Bào-chế CHASSAGNE, Số 53 phố Paul Bert, Hanoi sẵn có [illegible] ... SIROP NOFAL.

CÁC NHÀ ĐỨNG SỐ ẢNH NÊN BIẾT

Vì hiệu bào chế Mandin, ở phố Paul Bert, Hanoi mua nhiều, và mua được rẻ, nên hiệu ấy lại có thể bán được các thứ Hyposulfite de Soude, Sulfite de Soude, Hydroquinone và tất cả các thứ dùng vào nghề ảnh [illegible] giá rất rẻ.

Thuốc lá MÉLIA không những thơm ngon, lại không hay tắt lửa, cho nên trong khi giời nực hóng mát hút thuốc lá MÉLIA khỏi tắt lửa, không phải đánh diêm luôn như hút các thứ thuốc khác.

HỘI

Indochine films et cinémas

33, Bd Henri-Rivière, Hanoi

Bán đủ: Các thứ máy chiếu ảnh (Cinéma).
Các thứ máy chụp ảnh (Photo).
Các đồ dùng về Ciné-ma và ảnh.

Cho thuê: Các thứ films ảnh (Tây, Tàu, Ta).

Chụp films — làm films ảnh, có xưởng riêng.

Giúp vốn cho các nhà nhiệt thành muốn lập rạp Cinéma các tỉnh nhỏ.

Có máy điện, máy chiếu ảnh cho đi chiếu thuê các làng có hội. — Ai muốn dùng sẽ tính giá hạ.

HỘI CHỢ HANOI

Năm nay sẽ mở bắt đầu từ 25 Novembre cho đến 8 Décembre 1928.

Các ngài mua rượu PERNOD để uống trong mùa bức, nên xem kỹ giấy hiệu có đủ chữ PERNOD PERE ET FILS mấy là chính hiệu.

Bán tại sở L'U. C. L. A. Đại-lý độc-quyền.

COURS DE VACANCE V. HUGO

Préparation par des professeurs du Lycée aux examens d'entrée, de passage et Baccalauréats.

Minimum de frais, garanties sérieuses.

Direction : 67, Bd Carnot, Hanoi.

7432

Nhà giấy ông Trạng-sư Mansohn trước ở số 9, phố Leclanger, nay đã dọn lại đằng phố Tràng-thi số nhà [illegible] (con đường nhà thương Phủ-doãn), vậy ai có công việc gì xin cứ lại đấy hỏi. 7435

CÔNG-TY ALFRED & Cie

59, Bd Gambetta (đường hàng cỏ)

HANOI

Chủ-nhiệm những nhà chớp bóng:

Hanoi: Cinéma Pathé (Bờ-hồ)
Cinéma Tonkinois (hàng quạt)
Haiphong: Cinéma Gaumont

Cho thuê — Mua — Và bán các thứ máy chớp bóng và các phim ảnh

Bán các khí-cụ thuộc về nghề chớp bóng. Xưởng riêng để chữa.

Tổ-chức hộ những nhà chớp bóng các tỉnh. Ai muốn biết thì công-ty [illegible] hộ [illegible] nhiều.

Giá thật rẻ không đâu rẻ hơn

Điện-thoại: Để gọi chủ tại Cinéma Pathé số 548
Nhà giấy: 546

KHẨN TRỌNG. — Công-ty Alfred & Cie không phải là cùng một hãng với hội Société Indochine films et Cinémas.

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

LIVRE SIXIEME

La nuit blanche

I

Le 16 Février 1833

La nuit du 16 au 17 février 1833 fut une nuit [illegible] au-dessus de son ombre le ciel ouvert. Ce fut la nuit de noces de Marius et de Cosette.

La journée avait été adorable.

Ce n'avait pas été la fête bleue rêvée par le grand-père, une féerie avec une confusion de chérubins et de cupidons au-dessus de la tête des mariés, un marige digne de faire un dessus de porte; mais cela avait été doux et riant.

La mode du mariage n'était pas en 1833 ce qu'elle est aujourd'hui. La France n'avait pas encore emprunté à l'Angleterre cette délicatesse suprême d'enlever sa femme, de s'enfuir en sortant de l'église, de se cacher avec honte de son bonheur, et de combiner les allures d'un banqueroutier avec les ravissements du cantique des cantiques. On n'avait pas encore compris tout ce qu'il y a de chaste, d'exquis et de décent à cahoter son paradis en chaise de poste, à entrecouper son mystère de clic-clacs, à prendre pour lit nuptial un lit d'auberge, et à laisser derrière soi, dans l'alcôve banale à tant par nuit, le plus sacré des souvenirs de la vie pêle-mêle avec le tête-à-tête du conducteur de diligence et de la servante d'auberge.

Dans cette seconde moitié du dix-neuvième siècle où nous sommes, le maire et son écharpe, le prêtre et sa chasuble, la loi et Dieu, ne suffisent plus; il faut les compléter par le postillon de Longjumeau; veste bleue aux retroussis rouges et aux boutons grelots, plaque en brassard, culotte de peau verte, jurons aux chevaux normands à la queue nouée, faux galons, chapeau ciré gros cheveux poudrés, fouet énorme et bottes fortes. La France ne pousse pas encore l'élégance jusqu'à faire, comme la nobility anglaise, pleuvoir sur la calèche de poste des mariés une grêle de pantoufles éculées et de vieilles savates, en souvenir de Churchill, depuis Marlborough, ou Malbrouck, assailli le jour de son marige par une colère de tante qui lui porta bonheur. Les savates et les pantoufles ne font point encore partie de nos célébrations nuptiales; mais patience, le bon goût continuant à se répandre, on y viendra.

En 1833, il y a cent ans, on ne pratiquait pas le mariage au grand trot.

On s'imaginait encore à cette époque, chose bizarre, qu'un mariage est une fête intime et sociale, qu'un banquet patriarcal ne gâte point une solennité domestique, que la gaîté, fût-elle excessive, pourvu qu'elle soit honnête, ne fait aucun mal au bonheur, et qu'enfin il est vénérable et bon que la fusion de ces deux destinées d'où sortira une famille commence dans la maison, et que le ménage ait désormais pour témoin la chambre nuptiale.

Et l'on avait l'impudeur de se marier chez soi.

Le mariage se fit donc, suivant cette mode maintenant caduque, chez M. Gillenormand.

Si naturelle et si ordinaire que soit cet affaire de se marier, les bans à publier, les actes à dresser, la mairie, l'église, ont toujours quelque complication. On ne put être prêt avant le 16 février.

Or, nous notons ce détail pour la pure satisfaction d'être exact, il se trouva que le 16 était un mardi gras. Hésitations, scrupules, particulièrement de la tante Gillenormand.

— Un mardi gras! s'écria l'aïeul, tant mieux. Il y a un proverbe:

> Mariage un mardi gras
> N'aura point d'enfants ingrats.

Passons outre. Va pour le 16. Est-ce que tu veux retarder, toi, Marius?

Non, certes! répondit l'amoureux.

— Marions-nous, dit le grand-père.

Le mariage se fit donc le 16, nonobstant la gaîté publique. Il pleuvait ce jour-là, mais il y a toujours dans le ciel un petit coin d'azur au service du bonheur, que les amants voient, même quand le reste de la création serait sous un parapluie.

La veille, Jean Valjean avait remis à Marius, en présence de M. Gillenormand, les cinq cent quatrevingt-quatre mille francs.

Le mariage se faisant sous le régime de la communauté, les actes avaient été simples.

Toussaint était désormais inutile à Jean Valjean; Cosette en avait hérité et l'avait promue au grade de femme de chambre.

(A suivre)

Những kẻ khốn-nạn

Xã-hội tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch

(Tiếp theo)

QUYỀN THỨ SÁU

Đêm không ngủ

I

Ngày 16 tháng hai năm 1833.

Đêm hôm 16 rạng 17 tháng hai năm 1833 là một đêm vui-vẻ vô cùng. Trên cao lồng-lộng có trời rộng mở. Đêm ấy là đêm *Marius* với *Cosette* làm lễ thành-hôn.

Ngày hôm ấy cũng đã là một ngày có thú-vị.

Dẫu không phải là cái hình-thức vui-vẻ sắc xanh da trời y như lòng sở ước của cụ ngoại-tổ, không phải là một cảnh bồng-lai có sơn-tiên, có thủy-thần tíu-tít vòng quanh ở trên đầu cô dâu chú dể, không phải là một đám cưới đáng vẽ tranh mà treo trên cửa; nhưng cũng là một ngày êm-đềm, tươi-tỉnh.

Những tục-lệ cưới xin năm 1833 không có giống như tục-lệ thời nay. Dân Pháp ta thời ấy chưa có mượn được của Dân Anh-quốc cái tục rất có ý-vị chú dể phải xung đột đến mà cướp cô dâu đi, khi từ nhà-thờ ra lại phải đem nhau chạy trốn, sự vui-mừng mà phải giấu-giếm như là việc xấu đáng thẹn vậy; phải lấy những dáng-điệu kẻ vỡ-nợ gian mà lại có vẻ khoái-lạc u-mê như ở trong kinh Ca-văn *Cantiques-des-Cantiques*. Thời ấy người ta chưa hiểu cái tao-nhã, cái ý-nhị, cái đoan-trang, cái trai-tỉnh đem cực-lạc thế-giới của mình để vào trong một cỗ xe cho nó lắc cùng đường; lấy cái giường quán-trọ làm giường; mỗi đêm trả tiền bao nhiêu rồi khi đi ra khỏi bỏ lại đó bao nhiêu di-hương, bao nhiêu những điều kỉ-niệm báu nhứt trong đời; ngày làm bạn với những tên đánh xe chàn ngựa, tối làm quen với những thị-tì hầu các phòng cho mướn.

Ở cái thời nửa sau thập-cửu thế-kỉ chúng ta bây giờ, thì ông xã đeo dải tam-tài, thày-cả mặc áo lễ; dưới thì Phép-nước, trên thì Chúa-trời, không đủ nữa; còn phải thêm tên đánh-xe sở bưu-chính đi *Longjumeau*; áo xanh nẹp đỏ, cúc áo bằng nhạc long-nhong, cánh tay đeo bài, quần đùi bằng da nhuộm lam; những tiếng tục-tằn chửi đàn ngựa xứ *Normandie* đuôi dài thắt nút, tay đóng lon vàng giả, mũ sơn bóng nhoáng, tóc to xù rắc phấn, cái roi dây to tướng, đôi ủng kềnh càng. Dân nước Pháp ta chưa quá ư lịch sự đến như những nhà quí-phái bên Anh-quốc, lấy giầy dép đã cũ nát mà ném như mưa vào xe cô dâu chú dể, để kỉ-niệm cái đám cưới ông *Churchill*, về sau gọi là ông *Marlborough*, hoặc *Malbrouck*, hôm cưới vợ ông bị một bọn cô dì đuổi theo mà ném như thế, về sau nhờ điềm hay đó mà được sung-sướng. Giầy dép cũ bên nước ta chưa thành ra những đồ nghi-tiết lễ cưới; nhưng mà xin ai chớ nóng lòng, mỗi ngày dân ta một thêm nhã thêm lịch-sự rồi thì cũng có ngày được biết cả tục ấy mà thôi.

Năm 1833 thì tục đám cưới không dùng ngựa phi nước đại đã từ trăm năm rồi.

Thời ấy người ta vẫn còn nghĩ — câu này thật lạ — cưới là một việc vui-mừng trong gia-tộc mà lại có can thiệp đến xã-hội; một bữa tiệc xum-họp cả một nhà không có hại gì cho cái trọng-thể hôn-lễ; sự vui-cười dẫu có quá-độ mà vẫn thanh-lịch không có vẻ gì dâm-bôn trái-ngược thì cũng không có tổn gì cho cuộc hạnh phúc của vợ chồng; sau nữa hai người đem số-phận chung lại với nhau để sau này kết nên một gia-tộc, thì khởi từ nhà mà ra là phải lắm, là thuận lẽ lắm; hai vợ chồng lấy nhau thì không đâu cho phải chỗ bằng trong cái phòng ngủ ở nhà nữa.

Vậy nhà ấy trái lẽ chính-đáng thường mà làm hôn-lễ ở trong nhà.

Marius khi ấy theo tục cổ mà cưới vợ về nhà ông ngoại.

Tuy cái việc lấy vợ đó thật là tự-nhiên, thật là giản-dị, mà nào những chiêu-yết, những khai-báo, nào sở ông xã, nào nhà-thờ, cũng lôi-thôi nhiều ít. Tính ra đến ngày 16 tháng hai mới xong được mọi khoản.

Ngặt một nỗi — câu này trước-giả cũng xin nói cho nó gọi là thật đúng sự thật — ngặt một nỗi ngày 16 tháng hai năm ấy lại trúng ngay vào ngày Thứ-ba béo. Thôi thì người nói lẽ này, người sợ thế kia, như là bà-trẻ *Gillenormand* lại lo ngại lắm. Cụ già phải kêu lên rằng:

— Trúng vào ngày thứ-ba béo à! Càng hay. Phương-ngôn đã nói:

> *Vợ-chồng lấy nhau thứ ba béo*
> *Đẻ con ra nó không bất hiếu.*

Âu là mặc. Ta cứ quyết ngày 16! Hay là cháu muốn hoãn lại, *Marius* cháu hỡi?

— Thưa con thì hẳn rằng không.

— Nếu vậy thì ta cưới ngay đi.

Hôm 16, làm lễ thành-hôn, mặc thiên-hạ cũng vui chung trong ngày lễ. Hôm ấy trời mưa, nhưng trên trời có một chỗ quang để riêng cho cuộc hạnh-phúc, vợ-chồng thương nhau thì nom thấy, dầu cả vũ-trụ phải che dù cũng là riêng tạnh cho mình.

Trước một hôm, ông *Jean Valjean* đã giao cho *Marius*, trước mặt ông ngoại, cái số tiền năm-mươi-tám vạn bốn nghìn phật-lăng.

Hai bên cưới nhau theo lệ tài-sản góp làm của chung, thì giấy-má tờ-chữ thật là giản-dị.

Mụ *Toussaint* từ đây không dùng làm gì cho ông *Jean Valjean* nữa. *Cosette* bèn thừa huệ đem mụ về nhà chồng mà thăng nó lên chức thị-tì hầu trong phòng riêng.

(Còn nữa)

Những hồi từ đầu, đã in thành mười hai quyển, một bên chữ Pháp một bên Quốc-văn, bán giá như sau này:

Phần thứ nhất	Quyển I	223	trang, bán	0$50
	» II	203	—	0 48
	» III và IV	155	—	0 38
	» V và VI	193	—	0 48
	» VII và VIII	319	—	0 65
Phần thứ hai	Quyển I	213	trang, bán	0$45
	» II và III	237	—	0 60
	» IV, V và VI	275	—	0 6[illegible]
	» VII và VIII	231	—	0 60
Phần thứ ba	Quyển I, II và III	251	trang, bán	0$88
	Quyển IV, V, VI và VII	299	—	0 66
	Quyển VIII	305	—	0 68

Ô xa tính thêm tiền cước, mỗi quyển . . . . 0$20
Cả mười hai quyển gửi làm một gói, tiền cước 1 20

Khảo về y-học cũ của ta

Cẩm-nang trích lục

Ấu khoa

Chẩn đậu môn

(Tiếp theo)

Bất áp muôn loạn

Tới kỳ mà đậu không thu áp, kiêm chứng nóng sốt vật vã, bụng phát trướng, đại tiện tiết tả, chân tay lạnh, đó là tì vị hư hàn, thì kíp phải dùng bài dị công tán để cứu âm dương, nếu đại tiện bí kết, chân tay nóng là tì vị thực nhiệt, thì nên dùng lương tễ để phù âm ức dương.

Độc qui chư tạng

Đậu chạy vào ngũ tạng thì bất trị.

Đậu đương mẩn nung mà đại tiện ra máu tươi, thế là độc chạy vào đại tràng (đại tràng thuộc phế tạng, thì trong mười lăm ngày là chết.

Đậu thu áp mà biến chứng kinh qui (sợ hãi), thế là độc chạy vào tâm tạng (tói tim) trong mười bốn ngày là chết.

Đậu đương thu áp mà á thanh (giọng khàn mất tiếng) thế là độc chạy vào phế tạng (phổi) thì trong mười ba ngày là chết.

Đậu đương thu áp mà sơ biểu phát từng khối xưng rắn, sắc tía đen, thế là độc chạy vào tì tạng, thì trong mười sáu ngày là chết.

Đậu ăn kỳ không thu áp mà đại tiện tiết tả, (tả mà không khát nước) hàn chiến (rét run) giảo nha (nghiến răng) thế là tì vị hư hàn, thì kíp phải dùng bài dị công tán điều trị, họa may cứu sống.

Lời dặn

Nọc đậu chạy vào tạng phủ vẫn là nguy chứng thật, nhưng tựu trung có chân có giả có hư có thực, các nhà điều hộ nên xem xét cho kỹ

Thu áp tam chiều thuận nghịch hiểm

Phàm lệ

Đậu áp (đóng vảy) tự đầu giở xuống là thuận, áp tự chân giở lên là nghịch, thuận thì sống nghịch thì chết, nhưng trước thu áp tự cảnh hạng (cổ), lại là chứng triệu hay, đừng có cho là nghịch áp.

Thuận chứng vật trị

Đậu bắt đầu thu áp tự diện bộ (xung quanh miệng và mũi cũng là quảng nhân trung), rồi kịp đến ngực đến bụng đến hai cái vế, hay bắt đầu thu áp ở lòng bàn chân bàn tay cũng là các đầu ngón tay, còn những nốt ở đỉnh chân, sau lưng, và bắp chân cổ chân, thì dần dà thu áp sau, là thuận, dù khi đó có hâm hấp nóng sốt chăng nữa, cũng là chứng hậu thiên ban đó thôi, bất tất lo ngại.

(Thiên ban nghĩa là đốt nóng cho vảy đậu chóng khô).

Lời dặn

Phàm đậu đã thu áp đến cổ, thì chớ nên dùng hoàng kỳ lắm, vì hoàng kỳ là một vị thăng thác, dùng lắm thì đậu độc không thu áp được, rồi biến sinh chứng bệnh nguy hiểm.

Sau khi đậu đã thu áp, phàm đồ ăn có chất tân nhiệt, nhất thiết cấm kị e nhiệt độc thiêu đốt can cách, thì hại đến mắt.

(Can là buồng gan, cách là cái màng mỏng dăng ngang trước bụng)

Phàm đậu hệ chứng bệnh nguy kịch là bởi khí hư, nhất thiết phải dùng phương tễ tuấn bổ đậu mới có thể áp được, nếu kiêm nóng sốt, thì trong bổ tễ gia vị lương dược mà thôi, chớ hạ lợi cho được chóng áp thì càng thêm hại, vì khí huyết đã hư mà lại hạ lợi cho hư thêm trách sao đậu độc chả nội công mà chết.

(Nội công nghĩa là nọc đậu chạy vào tạng phủ rồi biến sinh nhiều chứng bệnh).

Hiểm chứng đương trị

Ăn kỳ mà sang khỏa mòng mọng những nước không thu áp, đó là vì phát biểu quá tễ, hoặc nhân uống nước nhiều, cho nên nước ra rất rồi ngưng tụ lại đó, trị nên dùng bạch truật phục-linh phòng-phong bạch-chỉ cho được thấm thấp.

Ăn kỳ mà sang khỏa rập vỡ không thu áp, đó là vì ăn sàn ngộ độc, nhiệt khí uất trệ, trị nên thanh hỏa giải độc, nếu sang khỏa đã rập vỡ, mà sang đến ngày thứ mười ba mười bốn lại nung lại áp như thường, thì trị cũng y theo chính pháp, (nghĩa là không thanh giải).

Lời dặn

Đậu rập vỡ mà đau mới là hỏa uất, chứ nhân khối bạch (đậu trắng sám như do) mà rập vỡ mà không đau, thì lại là thấp khí tẩm dâm, các nhà phải nên nhận biết.

Ăn kỳ mà đậu không thu áp, nóng sốt nói mê, đại tiểu tiện bí kết, trong bụng buồn bực, thở gấp đó là nhiệt độc sấm lên phế tạng, trị nên thanh giải độc, quá lắm thì phải đánh hạ, nhưng cũng hạ gọi là thôi, chớ đại hạ không được).

Ăn kỳ, mặt đương xưng, chợt cái dẹp hẳn đi, mắt đương nhắm, chợt cái mở bừng ra, mà đậu thì vỡ khô, coi như thể vỏ đậu tương dẹp, đó là bởi khí huyết hư, tân dịch không tiếp tục, độc khí thừa hư lẩn vào, gọi là đảo áp, trị nên dùng sâm kỳ bổ thác; Nếu bổ thác mà đậu lại nung lại áp như thường, họa may có thể cứu sống.

Sang khỏa mòng mọng những nước, không thu áp, mà ăn được, thì nên dùng bồ đào cho ăn, cho được thông lợi tiểu tiện.

(Còn nữa) Phùng-năng-Tĩnh

La Pensée de l'Occident
(BIBLIOTHÈQUE DE TRADUCTIONS)
« Âu-Tây tư-tưởng »
(Dịch-văn thư-xã)

NHỮNG TRUYỆN ĐÃ IN XONG RỒI:

1 — **Ba Người Ngự Lâm Pháo Thủ**
toàn bộ, 18 quyển nhỏ, mỗi quyển: 0$05
hoặc đóng làm 4 quyển lớn có bìa, toàn bộ: 1 00

2 — **Tê lê-mạc phiêu lưu ký**
toàn bộ, 10 quyển nhỏ, mỗi quyển: 0 05
hoặc đóng làm 2 quyển lớn có bìa, toàn bộ: 0 60

3 — **Lịch sử ông Paul Bert**
có ba quyển nhỏ, mỗi quyển: 0 05

TIỀN CƯỚC GỞI RECOMMANDÉ:

1 bộ Ba Người Ngự Lâm Pháo Thủ.	0$30
1 bộ Tê lê mặc phiêu lưu ký.	0 20
3 quyển Lịch-sử ông Paul-Bert . . .	0 13
Cả ba thứ gởi làm một gói	0 40

Mỗi tháng xuất-bản hai quyển nhỏ, mỗi quyển số ít là 64 trang, giá mỗi quyển 0$05.
Các ngài ở xa muốn ấy bản-xã gởi dần sách, xuất-bản quyển nào gởi quyển ấy, thì xin cứ gởi cho 1$00 hay là 2$00 trước; khi nào tính tiền sách và tiền cước gần hết, bản-xã sẽ có thư báo trước để các ngài lại gởi thêm tiền [illegible] mà xem.

PHARMACIE MONTES
TONIQUE TONKINOIS

2$25
Rượu Bổ-Đào
Các Quan Công Nhận Là Tốt Nhất

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Gian thần nghĩa sĩ

(Tiếp theo)

Cổ-Thạch sai làm cơm rượu thiết đãi Trầm-Luyện cùng gia quyến xong, lại dọn nhà cửa sạch sẽ, mời toàn-gia Trầm-Luyện ở lại đấy mà nói rằng:

— Đại nhân bất tất phải tìm nhà khác, cứ ở tạm nơi thảo xá này ít lâu, còn gia quyến nhà tôi, tôi tôi hẵy cho đi ở nhờ nhà anh em bên ngoại. Đợi khi nào ngài lại ra làm quan, hoặc tậu được nhà đất khác, tôi hẵy đưa gia quyến nhà tôi về đây cũng được.

Trầm-Luyện nói:

— Cám ơn tiên-sinh có lòng hậu đãi, song nếu làm như vậy, chẳng hóa ra tôi chiếm mất nhà của tiên-sinh dư.

Cổ Thạch nói:

— Nhà chúng tôi tuy rằng nông-gia thật, nhưng cũng biết người trọng hiền. Lâu nay chỉ ngưỡng mộ đại nhân là người trung-nghĩa. May sao ngày nay ngài lại tới đây, xin nhường mấy gian nhà gianh để ngài ở trọ, cho tỏ chút lòng chúng tôi kính lễ người hiền. Ngài có lòng yên mà ở tạm đây, chúng tôi lấy làm vinh hạnh lắm.

Cổ-Thạch nói xong, liền sai gia nhân thu xếp vật dụng khí cụ, đưa gia quyến đi ở nhờ bên ngoại.

Trầm-Luyện lấy làm cảm tình, xin cùng với Cổ-Thạch kết làm anh em.

Cổ-Thạch nói:

— Kẻ tiểu nhân này là một kẻ làm ruộng, có dám đâu làm bạn với người khoa-hoạn.

Trầm-Luyện nói:

— Đại trượng-phu ý khí tương đầu có kể gì quí tiện, và lại tôi nay đã bị cách quan làm dân rồi, có kể gì quí tiện. Cổ-Thạch kém Trầm-Luyện năm tuổi, nhường Trầm-Luyện làm anh. Trầm-Luyện gọi các con ra lạy Cổ-Thạch gọi là nghĩa thúc.

Các phụ lão ở châu Bảo-an nghe nói Trầm-Luyện là người trung-trực, kể tội ác cha con nhà họ Nghiêm mười điều, dâng sớ xin chém, nên bị phải cách quan về đây, người nào người ấy đều lấy làm kính mộ, rủ nhau lại bái kiến, kính tặng lễ vật. Lại nghe nói Trầm-Luyện là người văn võ toàn tài, nên các phụ lão ở trong châu ấy cho con em đến học Trầm-Luyện dạy học trò, chỉ chuyên giảng về chữ « trung » chữ « hiếu ». Những khi tan buổi học, lại đưa học trò ra thảo-viên dạy bắn. Làm ba người bồ-nhìn bằng gỗ, ngoài khoác áo vải đứng ở thảo-viên, mỗi một người đều có mảnh giấy trắng viết chữ dán ở trước ngực, một là « Đường gian tướng Lý-lâm-Phủ » Hai là « Tống-gian-tướng Tần-Cối ». Ba là « Minh gian tướng Nghiêm-Tung ». Các học trò cầm cung nỏ tập bắn, cứ trông vào ba người bồ-nhìn ấy làm đích. Hễ lúc sắp bắn lại cứ gọi những tên viết ấy mà mắng sỉ nhục, gia cho nhà họ Nghiêm biết cũng chẳng sợ gì. Không ngờ có kẻ đem tin ấy báo cho Nghiêm Trung biết. Cha con nhà họ Nghiêm nghe tin ấy, lấy làm tức giận vô cùng nhất định tìm kế lập mưu giết chết Trầm-Luyện. Nhân gặp khi tỉnh Tuyên-đại khuyết Tổng-đốc, Nghiêm Trung bảo quan Lại-bộ bổ Dương-Thuận đi Tổng-đốc Tuyên-đại (vì Dương-Thuận là một viên quan môn hạ của Nghiêm-Trung). Dương-Thuận đến phủ thừa tướng lễ tạ. Thế-Phồn dặn Dương-Thuận về Tổng-đốc tỉnh ấy cần phải bắt Trầm-Luyện mà tra xét sự lỗi.

Dương-Thuận vâng mệnh mà đi, sau khi đã đáo nhậm, gặp phải giặc Thát-Đát đem quân vào cướp Ưng-châu, phá liền hơn bốn mươi đồn. Dương-Thuận không dám đem binh cứu-viện, đợi đến lúc giặc đã đi rồi, mới điều binh khiển tướng đuổi bắt những lũ lương dân chạy giặc, chém lấy thủ cấp, nói là đầu giặc, đem về nộp Binh-bộ lấy công.

Trầm-Luyện nghe thấy tin ấy lấy làm tức giận, bèn viết một phong thư mang đến quân môn, đợi Dương-Thuận ra liền độ phong thư đến tận trước mặt. Dương-Thuận tiếp lấy mở phong thư ra xem, thấy trong thư nói:

— « Công danh của riêng một người cực nhỏ, mà tính mệnh của cả trăm họ rất to. Giết lương dân làm việc giả mạo lấy công. Sao nỡ ăn ở như vậy. »

Dương-Thuận xem xong nổi giận đùng đùng, cầm tờ thư xé tan xé nát.

Trầm-Luyện lại làm bài văn-tế, đóng các môn hạ tử-đệ, đặt lễ vật, tế vong linh hồn những người chết oan.

Vì có phong thơ của Trầm-Luyện trách mắng Dương-Thuận giết hại lương dân, nên Dương-Thuận thù oán, định lập mẹo giết Trầm-Luyện, bèn viết một phong thư đưa đến phủ tướng quốc, trong thư đại khái nói rằng:

« Trầm Luyện oán hận hai cha con nhà quan tướng quốc (tức là Nghiêm-Tung cùng Nghiêm-thế-Phồn) âm kết những kẻ kiếm khách dũng sĩ muốn thừa cơ báo thù. Hắn lại cứ nghị quan tướng quốc là kẻ nịnh thần, ý định đưa giặc về giết ». Thế Phồn xem thư cả sợ, bèn nói với bố là Nghiêm-Tung làm sớ tâu lên hoàng-thượng kể tội Trầm-Luyện mưu thông với giặc Thát-đát, xin đem ra chém ». Nghiêm-Tung y theo lời con, làm sớ tâu lên. Vua nhà Minh chuẩn tấu, Trầm-Luyện bị phải tử hình.

Hai cha con nhà Nghiêm-Tung từ khi lập mưu giết được Trầm-Luyện lại càng chuyên quyền thị thế hống hách hơn trước, khuynh loát hết cả quan lớn quan bé trong triều, thành ra vua Gia-tĩnh cũng sinh lòng nghi kị

(Còn nữa) Thạch-hằng dịch thuật

Nước Tàu có thể thống-nhứt được chăng

Mấy bữa trước có tin Nam-quân đã lấy được Bắc-kinh, thứ năm vừa rồi lại có tin nam quân đã lấy được Thiên-tân. Thế là đảng Phùng-Trương đã hầu tan, cuộc bắc phạt của Quốc dân đảng đã gần hoàn thành. Hồi này nước Tàu có thể thống nhứt được chăng? Vấn-đề ấy rất khó phán-đoán.

Một cái địa-hạt mấy trăm muôn dặm, một cái dân-tộc mấy trăm triệu người, một cái quốc-gia chịu ép dưới vòng chuyên chế trong mấy ngàn năm, mà bây giờ muốn thu vào một chánh-phủ, muốn hiệp làm một đoàn thể, muốn đổi làm chế độ cộng-hòa, thiệt là sự rất khó khăn, ai cũng cho là chưa thể trong phút chốc mà đạt được mục-đích. Song, nếu suy xét cho cùng, có lẽ hồi nầy sẽ là hồi nước Tàu sắp sửa đi tới con đường khó nhọc ấy.

Ngăn trở cuộc thống-nhứt của người Tàu chẳng qua có hai nguyên nhân, một là nguyên-nhân bên ngoài, hai là nguyên-nhân bên trong.

Nguyên-nhân bên ngoài do ở tại đế-quốc dạ thú lòng lang, không muốn cho người Tàu được ngóc đầu ngẩng cổ. Đối với cuộc thống-nhứt của Tàu, họ đã dùng nhiều thủ đoạn để phá hoại, hoặc là trợ cấp cho bọn quân-phiệt khua rối trong nước, hoặc là dùng vỏ lực mà hăm dọa cỏ làn, nhưng mà về thủ-đoạn thứ nhứt ngày nay người Tàu đã phá tan, sau nầy chắc cũng ít kẻ mắc lừa nữa. Còn về thủ đoạn thứ hai, thì năm xưa ở Thượng-hải, Hàng-châu. Anh-cát lợi đã bị người Tàu phản-kháng một trận rất kịch-liệt. Hiện nay đối với việc Tàu. Anh đã đổi hẳn thái-độ. Mới rồi ở Sơn-đông. Tế-nam, Nhựt-bổn cũng định dùng cái ngón ấy mà thử nạt người Tàu, song thấy dân Tàu muôn người một bụng, cuộc phản Nhựt đùng đùng như lửa cháy, sùng sục như nước sôi, thì người Nhựt đã đổi hẳn phương-châu, tờ giác-thư đã coi làm mảnh giấy vứt bỏ, chánh phủ Điền-trung đã tuyên bố không can-thiệp về việc Mãn-châu. Tuy rằng sự tuyên-bố đó chưa biết thiệt, dối thế nào, song ta chắc rằng ngày nay Nhựt đối với Tàu không thể dùng cái thủ đoạn ngày trước được nữa. Huê-kỳ thì vẫn vẫn không như Nhựt-bổn, lâu nay cũng không hành-động việc gì đặng phá hoại nội-chánh của Tàu gần đây đối với việc Tế-nam hình như lại có ý binh Tàu mà phản-đối Nhựt.

Trong lũ đế-quốc, ba nước đó là đầu sỏ, còn mấy nước khác chẳng qua theo đóm ăn tàn. Ba nước đó đã không làm chi được rồi, thì cái nguyên-nhân bên ngoài bây giờ người Tàu đã hầu thoát khỏi.

Còn nguyên-nhân bên trong?

Hiện nay trong nước Tàu, có thể làm trở ngại cho cuộc thống-nhứt ai là cách xử-trí với bọn bắc-phạt nguyên huân. Tưởng-Giới-Thạch Phùng-Ngọc-Tường và Diêm-Tích Sơn, ba người đó bao phen vì nước vì dân mà xông gươm đội đạn, lăn lóc trong đám chiến-trường. Nay mấy cuộc bắc-phạt hoàn-thành, quốc dân chánh-phủ xử-trí thế nào cho được lòng họ? Họ có chịu xếp lòng mà ở dưới quyền cai-trị của trung ương chăng? đó lại là vấn-đề khó nữa. Nhưng xét cho kỹ thì hình như người Tàu cũng có thể đối phó được chu-toàn.

Trong ba người bắc-phạt nguyên huân, Tưởng-Giới-Thạch đã là một bực khôn-ngoan và cao-thượng. Coi như những khi Tưởng vì chúng tâm bất phục, mà quyết nhiên từ chức, đủ biết Tưởng là người ở ngoài vòng danh-lợi, chắc cũng không khi nào vì việc riêng của mình mà làm ngăn trở cuộc thống-nhứt của quốc-dân. Còn Diêm-tích-Sơn thì xưa nay không thấy tỏ ra thái-độ gì khác lạ, chắc cũng là người ôn-hòa, không để khó cho dân nước. Duy có Phùng-ngọc-Tường vốn sẵn cạnh gian-ngoan, người ta vẫn ngờ là có tánh phản-trắc, coi như khi trước Phùng bắt Tào-Côn phản Ngô-bội-Phu, thì có lẽ Phùng cũng là một tay gian-hùng bực nhất. Chánh Phùng là người có công to trong cuộc thống-nhứt, mà nếu khu xử không được ổng, thì phá cuộc thống-nhứt cũng do tay Phùng mà ra. Ấy cuộc thống-nhứt của Tàu, nên hay không, quan-hệ ở một người đó. Nhưng cứ như tin tức gần đây, thì quốc-dân và mọi người đối với Phùng cũng đã hết lòng chiều đãi. Trước khi kéo quân bắc-phạt, chánh-phủ đã dự chia phần đất cho Phùng và Diêm, tới khi Nam-quân lấy được Bắc-kinh, Chánh-phủ muốn giao cho Diêm-tích-Sơn tọa-trấn miền đó, nhưng Diêm nói rằng: chỗ đó là sở thích của Phùng, xin để nhường Phùng, đó là Diêm đã chiều Phùng. Mới đây có tin rằng: Tưởng-giới-Thạch với Phùng-ngọc-Tường có chỗ ý tứ không hợp, Tưởng đã quyết xin từ chức, đó là Tưởng cũng lánh Phùng. Đàm-diên-Khải, Vương-chánh-Đình là hai người quan yếu với Phùng. Quốc dân chánh-phủ vì thế mà cử một người làm đại tổng-thống, một người làm tổng-trưởng bộ ngoại-giao, đó là Chánh-phủ cũng lấy lòng Phùng. Như vậy tưởng Phùng cũng đã no lòng mãn nguyện, còn phá hoại cuộc thống-nhứt đặng làm chi?

Và chăng ta có thể ngờ Phùng là người phản-trắc, mà không có thể bảo Phùng là kẻ ngu dại không biết thời-thế. Hiện nay bốn trăm triệu dân Tàu đã hơn ba trăm triệu qui phục về quốc đảng. Cái hy-vọng Nam Bắc thống-nhứt tức là cái hy-vọng chung của quốc-dân. Người nào trái với cái hy-vọng đó, thì cả nước cùng đè xô vào trừ trị cho bằng được, ngay như Trương-tác-Lâm hung tợn biết dường nào, mà bây giờ cũng sắp sửa tiêu diệt, thì người khác còn sống sao được? Phùng có dại gì mà không hiểu lẽ đó. Và lại tay Phùng đã đánh đổ mấy bọn quân phiệt, có lẽ nay Phùng lại đi theo, dẫm xe đã đổ ấy hay sao? Dẫu Phùng có dại mà đi theo lối ấy, ta có thể chắc rằng chẳng bao lâu Phùng sẽ nối gót hại-diệt của Trương-tác-Lâm.

Có lẽ Phùng-ngọc-Tường cũng không phải là trở-lực cho cuộc thống nhứt của Tàu.

Ngoài Phùng, lại còn tụi cộng-sản và mấy người bất-hòa với quốc-dân Chánh-phủ, như Trịnh-Tiềm, Hoàng-Phu v. v. cũng là phản-động lực cho cuộc thống-nhứt, nhưng mà thế lực rất nhỏ, chẳng qua chỉ quấy rối một địa hạt nhỏ, một thời-kỳ vậy mà thôi, không thể phá hoại được toàn cục.

Cứ như mấy lẽ đó, thì cái nguyên-nhân bên trong cũng không đủ ngăn sự thống-nhứt của Tàu. Chẳng những thế, ngoài mấy trở lực đó, cuộc thống-nhứt của Tàu lại còn có trợ-lực chánh thể cộng-hòa của Tàu do ở Tôn văn chủ trương. Nhưng mà khi Tôn còn sống, trong nước cũng có nhiều kẻ ghen ghét, cũng đã làm ngăn-trở phương lược dựng nước của Tôn. Nay Tôn chết đi, chẳng những không còn ai ghen, mà hết thảy mọi người đều lấy sự tuân theo di-chúc của Tôn làm chức phận đó là một cái trợ-lực.

Từ khi đảng cách-mạng đánh đổ chánh-phủ Mãn-thanh, bao nhiêu kẻ gian hùng hoạt lại, muốn chiếm giữ đất nước làm lợi riêng của mình, như tụi Viên-thế-Khải, Trương-Huân, Tào-Côn, Ngô-bội-Phu, Trần-quýnh Minh, Lục-vinh-Đình, Trương-tác-Lâm, gây cho trong nước bao cuộc chiến tranh xương núi máu sông, thây cồn, xác đống, rút lại cũng phải tan tành quỵ diệt, kẻ thì tính mạng không giữ trọn kẻ thì tuồn biệt đi nước ngoài. Cái đó tuy là sự chẳng hay của người Tàu, song cũng có thể khiến cho người sau coi đó mà chột dạ sờn lòng, không dám mơ-màng sự tư lợi, đó cũng là một trợ-lực cho cuộc thống-nhứt.

Chủ-nghĩa Tam-Dân rất thích hợp với hoàn cảnh của Tàu, hiện nay ngoài đảng cộng-sản, người Tàu đều công-nhận chủ-nghĩa ấy làm thần-thánh, đều lấy sự thiệt-hành chủ-nghĩa đó làm mục-đích thứ nhứt. Đối với cuộc thống-nhứt, cái đó là trợ-lực rất lớn.

Ta cứ coi sơ qua trong mấy điều đó, trở-lực đã không đủ lo, lại được bấy nhiêu trợ-lực. Cuộc thống-nhứt của Tàu, hồi nầy sẽ là lúc đạt tới hy-vọng. Vậy mà nếu sau nầy không thống-nhứt được, thì là do bọn trung-ương chánh-phủ vô tài, chớ không phải là cơ hội không tốt.

NHỮNG LỜI RAO VẶT

(Les Petites Annonces classées du T. B. T. V.)

Mỗi dòng chữ 0$10 một lần

Nhà đất bán

(Immeubles à vendre)

Muốn bán một khu đất 200 thước vuông tây ở phố Bạch-mai giá rất rẻ.
Hỏi M. Nguyễn-văn-Toa-, số 68 phố hàng Trống, Hanoi, sáng từ 7 giờ đến 11 giờ, chiều từ 2 giờ đến 6 giờ. 5.74

Bán 250 m² đất ở đường số 9 (trong ngõ) sau sở Mật-thám. Hỏi ở phố Hàng Bồ, số 80, Hanoi. 7.440

Xe ô-tô

(Automobiles)

Muốn bán xe ô-tô « Peugeot » 14 mã-lực kiểu 1923, 7 chỗ-ngồi, chạy còn tốt lắm. Dùng để đóng xe vận tải thường, thì tốt lắm.

Hỏi tại quan Đốc-tơ Sarraillé, đường Félix Faure, Hanoi. 7.402

Vì đi xa mà bán *Xe ô-tô hòm Talbot*, còn mới. Vừa mới chạy có 5.000 kilomètres, và tất cả đồ phụ.

Hỏi tại: Hiệu *Chabot*, 56, Rue Paul-Bert, Hanoi. 7.421

Bán xe ô-tô « RENAULT », 6 mã-lực, ba chỗ-ngồi, máy tốt, bánh mới, sơn mới, và các đồ phụ.

Hỏi tại: 56, Rue Paul-Bert, Hanoi. 7.422

Xe-đạp, xe mô-tô

(Vélos, motos)

BÁN XE ĐẠP

Muốn bán một cái xe đạp hiệu *Daring*, khung lối *Course*, hãy còn tốt nguyên. Định giá 25 $. Hỏi M. Cầu ở nhà báo. 7.393

Lạc con

(Mục này đăng không lấy tiền)
(Enfants égarés)

Tên tôi là Đỗ-thượng-Cảnh, ở làng Phú-lương, tổng Sà-kiều, huyện Xuân-lãng, tỉnh Hà-đông, có một người con giai tên là Đỗ-thượng-Thường, 15 tuổi, đã bỏ nhà đi từ hôm mồng 5 tháng tư Annam. Tôi xin bá cáo với các ông các bà ai biết tên ấy ở đâu báo cho tôi biết, thì tôi có lời cảm ơn lắm lắm. 7.428

Tên tôi là Nguyễn-đức-Dị ở làng Gia-viên, hộ thứ sáu, thuộc tỉnh Hải-phòng, có người anh thứ hai tên là Nguyễn-đức-Hảo, 19 tuổi, người mạnh mảnh, mình tầm thước, da trắng, mặt trái soan, nhác trông như người có nốt rỗ, bỏ nhà ra đi hôm 11 tháng sáu tây, hôm 14 có gửi giấy về nhà nói rằng đã đến Hanoi, tìm được việc làm rồi. Tiếp được tin, thầy tôi là Nguyễn-đức Ái có lên tìm, song đã ba bốn hôm nay mà không thấy, nhân vì tuổi già yếu đuối, nên phải cầm nằng, tình cảnh rất ái-ngại, vậy ông bà nào có gặp anh tôi ở đâu thì xin làm ơn mách dùm, chúng tôi xin hậu tạ. — Anh Hảo, nếu nghe được tin này, mà còn nghĩ đến tình phụ-tử, thì nên mau mau tìm về trông nom thuốc thang cho thầy, kẻo em còn bé-dại dần-dộn lắm.

Nguyễn-đức Dị
ở làng Gia-viên, hộ Sáu
tỉnh Haiphong

7 441

Tên tôi là Phạm-văn-Đồng, ở số nhà 61, Phố Sinh-từ, hồi 8 giờ sáng hôm 21 Juin 1928 tôi có lạc mất một đứa con giai lên 6 tuổi, tên là Phạm-văn-Buộm. Vậy ông bà nào có bắt được thì làm ơn cho tôi xin. Tôi xin cảm ơn lắm lắm.

Phạm-văn-Đồng
61, Route Sinh-từ, Hanoi

7442

Lạc vật

(Divers)

CHÓ LẠC

Tôi có con chó « Lài », bốn chân, và bụng đốm vàng. Trên hai mắt có hai điểm vàng như mắt giả. Ngày 28 Mai 1928, chạy ra phố lạc không về nữa. Ông bà nào bắt được làm ơn cho tôi chuộc.

Xin viết thư cho M. Vũ-Đình-Chúc
Secrétaire de la Sûreté,
5, phố Ngõ Trạm mới, Hanoi

7.399

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Xin các ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn bản-quán gửi đến chỗ mới, thì gửi cho bản-quán cái giấy quấn báo, chữa lại thế nào thì biên rõ ràng vào đấy, và gửi theo hai hào (0$ 20) bằng tem cũng được) để chi tiền giấy quấn khác.

Ai ai không gửi tiền theo thì [illegible]

Số 21

Nhi-nữ anh-hùng

ĐOÀN-KẾ-THIỆN dịch thuật

Sau khi đã nói chuyện với An công-tử, rồi lại vội vàng ra đi là có sự gì? Nay hẵy tạm không nhắc đến họ tên và quê quán nàng vội, chỉ nói nàng là một người giời sinh ra có cái khí mạnh anh hùng, cái tình thâm nhi nữ, thực là một người hào kiệt trong đội phấn son, một người linh tụ trong làng hiệp vậy. Trong lòng nàng lại sẵn mang một cái lòng tức giận đầy giời, nên dẫu là phận hồng yếu đào tơ, mà đã gây nên được cái tính hăng mạnh giúp kẻ yếu, hay làm những việc giết kẻ ác giúp người lành, giữa đường thấy ai gặp sự bất bình, liền hợp ra giúp đỡ, một lời nói đã hợp ý, liền phơi gan mở ruột không giữ gì nhau, thấy kẻ hư hèn thì dù được lấy lòng, nàng cũng khinh khi như nắm lọn đất, thấy người hiền đã từng nghèo đói rét, nàng cũng quí như phượng đẹp lân lành, lòng không khác gì một con người hiền hòa vô cùng, một vị lòng quảng đại thương người vậy. Khi hai tên phu coi lừa, đi đến cái cửa đường hiểm ở trước cái núi đất, trông thấy một người cỡi một con lừa đen đi vụt ở trước mặt, tức là nàng đó. Khi nàng ở dưới núi đi qua đấy, bỗng nghe *Bạch kiếm-lang* nói là chúng mình có thủ đoạn, chỉ bằng quay lại đánh lừa thằng bé con rồi đưa đi, du bỏ xuống khe nước, cướp lấy ba nghìn lạng bạc. Nàng nghe thoảng qua, trong bụng nghĩ ngay rằng chắc là những tên này cậy thế ăn cướp của người ta, nên khi nàng đã đi được một quãng xa lại đột quay cho lừa chạy quặt ra đằng sau núi, buộc lừa vào một chỗ, lên đi đến cái đống đá lổng chổng, ngay sau chỗ *Bạch-kiếm lang* và *Tung-cửu* đang ngồi nói chuyện, đứng nấp vào mà nghe, nghe hết được rõ đầu đuôi cái mưu chúng nó định hại *An-công-tử*, trong lòng lấy làm căm tức lắm. Liền theo đúng như đường lối hai đứa đã nói, lập tức quay ra, thẳng đường đi đến cửa hàng Duyệt-lai, tìm *An* công tử để dò hỏi xem lai lịch thế nào. Không ngờ khi đến nơi, lại thấy cái cách cử động của *An-công-tử* như thế, bây giờ nàng mới biết công tử là người chưa hiểu rõ cái tình người đời đảo điên, nước đời éo le, coi tựa đáng buồn cười và thực đáng nên thương. Ngặt vì cái tình hình ấy nàng lại lấy làm tức bực, nên muộn nhân sự vác hòn đá đỏ làm cái mồi vào nói chuyện với công tử, không ngờ công tử lại thực thà quá, nói ra những câu rất là ngộ nghĩnh. Nàng lại muốn phá cái lòng ngờ vực của công tử, kiếm lời nói khích, khiến cho công tử phải nói thực sự mình ra, mới biết công-tử là một người con hiếu, thấy trong nhà gặp sự oan khuất như thế, liền động cái mối tình cùng bệnh cùng thương, nhất định cứu cho công tử thoát khỏi cái vòng tai nạn ấy. Nàng lại nghe hai tên phu coi lừa bàn nhau không đưa cái phong thư cho vợ chồng *Chử nhất quan*, nên khi tạm biệt có dặn công tử kể khi tên ấy về, dù chúng nó nói thế nào cũng cứ nhất định chờ mình đến bấy đi. Ý nàng định một mình sẽ dọa đường đi bảo hộ, đưa công tử đến Hoài-an. Nàng có ngờ đâu người chủ hàng cũng có bụng ngờ mình, thúc dục công tử đi trước, để cho hai tên phu coi lừa ấy được làm thành cái mưu gian.

Lại nói chuyện hai tên phu coi lừa dẫn *An-công-tử* ra đi, theo con đường lên, rồi rẽ xuống con đường nhỏ, thẳng đến chỗ Cửa-đường-hiểm ở dưới cái núi đất. Tại chỗ Cửa-đường hiểm ấy, rẽ phía nam là đường đi về chỗ hai mươi tám cây liễu đỏ, ngả phía bắc là đường trèo lên núi Hắc-phong, hai tên phu lừa, lại không dẫn công tử xuống ngả phía nam, lại dẫn công tử đi lên ngả phía bắc. Đi chừng một thôi, công tử thấy con đường ấy gập ghềnh không được phẳng phiu, đá nằm lổng chổng, cỏ mọc um tùm, chung quanh không thấy có làng mạc và có nhà người ở, trong bụng lấy làm sợ hãi, liền hỏi rằng:

Làm sao lại đi vào cái con đường vắng vẻ rườm rịnh như thế này.

Bạch-kiếm-lang nói:

Đây là một cái đường nhỏ, bằng thế nào được đường cái quan, công tử chẳng trông thấy cái tòa núi cao ở trước mặt kia ư? Ấy cứ đi qua cái núi ấy không xa là bao nhiêu nữa, thì sẽ trông thấy chỗ có hai mươi tám cây liễu đỏ.

Công-tử nghe nói, rồi nghĩ bụng không ngờ hai tên phu coi lừa, lại chịu hết lòng hết sức với ta như thế này, vậy khi đi đến nơi, ta sẽ phải thưởng cho chúng nó mới được.

Tên *Bạch-kiếm-lang* nói xong liền giơ roi quất cho con lừa một cái, con lừa thình linh bị đánh đau, liền nhảy phóng lên, chạy nhạc đeo ở dưới cổ rung động kêu vang. Chạy được một quãng, bỗng thấy có cái gì ở trên cao vụt xuống, đâm choáng vào *Bạch-kiếm-lang* và con lừa làm cho ngã cả ra.

Cái gì thế vậy? Số là khi *Bạch-kiếm lang* đang đi, thấy ở bên đường có một cái cây mọc lâu năm đã héo khô, phần trên chỉ còn có cái cành không, phần dưới chẳng còn có một cái cành nào nữa, trên cây có một thứ chim cắt làm tổ ở, giống chim ấy từ sông lớn trở xuống miền nam, người ta đều gọi là chim cắt đầu mèo, từ sông lớn trở lên phía bắc gọi là giống mèo đêm, ở trong những nơi rừng dậm núi sâu, thường có những thứ chim ấy ở. Trên ngọn cái cây khô ở chỗ núi ấy cũng có giống mèo đêm ấy, tại đó không có ai qua lại bao giờ, mà thứ mèo đêm ấy ban ngày lại không ra khỏi tổ, nay bỗng thấy có tiếng người, nó tưởng là lại bắt con nó, nên một con liền bay vụt xuống, xòe cái cánh ra bổ vào mắt con lừa, con lừa bị đau liền chúi đầu xuống, quật *Bạch kiếm lang* ở trên lưng ngã lăn ngay xuống, chạy nhạc đeo ở dưới cổ đứt tung rơi cả ra đất. Con lừa ấy ra ý hết hoảng sợ hãi, liền chạy thẳng một mạch từ trên núi xuống dưới chân núi. Giống lừa ngựa vốn có tính hợp quần, một con *An công tử* cỡi, một con *Tung-cửu* con kia chạy đi liền cũng chạy theo. *Bạch kiếm lang* lúc ấy còn bị ngã nằm lăn ra chưa dậy được, vừng cả mắt ra, nhưng không lấy gì làm đau lắm, trông thấy bốn con lừa sống chạy cả, liền vội vàng ngồi nhổm dậy, chẳng thiết gì nhặt mũ nữa, lập tức ba chân bốn cẳng đuổi theo, nhưng không sao đuổi theo kịp được. Đàn lừa chạy thẳng xuống trước cửa một cái miếu lớn, thấy ở đó có những cái máng cho ngựa uống nước, mới cùng nhau đứng lại, *Tung-cửu* ở trên lưng lừa vội vàng nhảy xuống, cầm lấy hòm con lừa vừa đánh vừa mắng rằng:

Những đồ súc sinh này, bảo không được nữa, đêm nay ta sẽ giết chúng bay mà ăn thịt.

Bây giờ *An* công-tử cũng ở trên lưng lừa nhảy xuống, thở dài mà nói rằng:

Làm sao lại xảy ra sự này!

An công-tử nói rồi ngẩng đầu lên nhìn, thấy là một tòa miếu rộng lớn, đã đổ nát không còn thành ra hình dạng gì, trên cửa có đề bốn chữ; Nàng nhận cờ sai, dấu rêu phong bụi phủ đã lờ mờ, nhưng cũng còn nhìn rõ được từng nét một, về phía ngoài cửa giữa dùng gạch vụn xây bít lại, hai cái cửa ở hai bên [illegible]

(Còn nữa)

ĐỒNG-HỒ
ĐEO TAY
BỌC VÀNG
Máy mỏ-neo,
15 chân-kính
Mặt và kim
có chất dạ-quang
BẢO-HÀNH 20 NĂM
Giá .... 11$50
Bán tại hiệu:
A. PERROUD (Nhà xanh)
25, Phố Paul Bert, — HANOI
8013

TRẦN-QUANG-MINH
Chuyên môn ● giồng răng
199, Hàng Bông-lờ, Hanoi
MẤY NHỜI KÍNH-CÁO

Thưa các quý-khách.
Bản-hiệu xưa nay chỉ chuyên về một nghề giồng răng. Giồng đủ các thứ răng: TRẮNG, ĐEN, VÀNG, BẠC, nhổ răng, chữa sâu răng, vá răng, răng đen đánh trắng, răng vẩu, răng khểnh, răng lệch lạc chữa lại cho đều, nhất là các cụ già gẫy hết cả hàm, làm toàn hai hàm răng khác, đã xinh đẹp hơn răng cũ, mà ăn uống nhai nói cũng như răng thật không bận-bịu gì cả.

Vậy xin mời các quí-khách quá bộ lại bản-hiệu, hoặc làm, hoặc hỏi-han điều gì, bản hiệu xin hoan-nghênh trân-trọng, cắt nghĩa minh-bạch, cam-đoan làm vừa được như ý, và giá tính lại rẻ hơn tất cả các nơi khác.

Các quý-khách ở tỉnh khác cần mời đến quý tỉnh làm, hoặc hỏi điều gì, xin viết thư về Bản hiệu sẽ có người đến tận nơi làm, và giá nhời ngay

Kính cáo
Trần-Quang-Minh
OUVRIER-DENTAIRE
199, Rue du Coton, Hanoi

Xin chú-ý đến hiệu chè Vinh-Mậu, Tùng-Mậu chính hiệu

CÁC NƠI PHÁT HÀNH
(HIỆU CHÈ VINH-MẬU)
Số nhà 144, phố Khách, Nam-định.
Số nhà 25, phố Hàng Ngang, Hanoi.
Số nhà 21, phố Đông-kiều, Hải-dương.
Ở các tỉnh Nam-kỳ và Bắc-kỳ đều có nơi phát-hành.

Năm 1926, có trình Thương-bộ nước Pháp vào sổ, và dùng kim-bài thương tiêu làm dấu hiệu, người khác không được giả mạo. Gần đây cũng có nhiều quân vô-sỉ, chế ra hạng chè giả, mạo dùng danh-hiệu của bản-hiệu để lừa dối và mưu lợi. Vì thế bản-hiệu mới đổi dùng cái giấy hiệu dán ở miệng hộp chè, cách thức rất là tinh-tế, để phân biệt với hạng chè giả mạo, xin các quí-khách để ý đến cho.

注意正號正泰雙喜名茶

總發行處
桑茂茶號
南定客大街
一百四十四號
河內行昂街
二十五號
海陽東橋街
二十一號
暨南北圻各省
均有代售

西歷一千九百二十六年
禀準大法商部註册用金
牌商標爲記他人不得冒
於近有奸徒製造偽茶希
圖影射茲本號特改用精
細新式封口紙以杜假冒
愛顧諸君幸祈留意

Dépuratif Ribal
● Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền: 1$30

Pommade Ribal
Làm cho đỡ đau, trừ trùng độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền: 0$80

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ
L. BLANC
31, phố Paul-Bert, Hanoi

Thuốc PEPTO KOLA ROBIN
(Peptone, Glycérophosphate et Kola)

Là một thứ rượu thuốc rất ngon để giúp thêm sức mạnh cho hàng phụ-nữ vì yếu sức mà không có thai nghén được.

Nó cũng giúp sức đựng cho những người bị mệt nhọc vì làm công việc nhiều phải lao-tâm mệt trí, trị được bệnh yếu nhược và lại rất cần cho những người đau yếu mới mạnh.

Thuốc này lại còn phục-sức được cho những người bị sốt rét nữa.

Mỗi khi ăn cơm xong uống một cốc nhỏ rượu này thì chóng lại sức.

Có gửi bán tại các hàng thuốc
XIN NHẬN KỸ LẤY HIỆU:
LABORATOIRES MAURICE ROBIN
13, Rue de Poissy, Paris
VÀ ĐỪNG MUA ĐẲNG GIẢ HIỆU.

TRỊNH-XUÂN-NGHĨA
7, Rue du Chanvre, Hanoi
Lit en fer et en cuivre dit de Hongkong
ACCESSOIRES POUR LITERIE
Sommiers métalliques (toutes dimensions)
Glace de Saint Gobain de toutes dimensions et formes pour ameublement
Grand choix de baguettes pour encadrement et tenture.
MEUBLE GENRE THONET
Lampe à manchon « Titus »

NÊN XEM !!! NÊN XEM !!!!!

Theo lời nhiều quí-khách bạn hàng bảo, tôi có mở thêm một chi-điếm chuyên trách việc mua bán thay các ngài ở xa.

Hễ có quí-khách cần mua, hoặc cần bán hàng gì, xin cứ viết thư về tôi sẽ mua tận gốc bán tận ngọn như ý các ngài.

Ngài nào có hàng và chưa bán được mà cần tiền ngay, tôi có thể chăm-trước tùy theo giá hàng cho vay trước được hai phần ba mà lấy lãi rất nhẹ.

Quí-khách cần hỏi tin-tức, hoặc giá hàng gì, bởi cứ quen lo, xin cứ viết thư về hiệu tôi sẽ xin tìm kiếm rất minh bạch mà báo để ngài biết ngay.

Nay kính cáo
ĐỨC-LONG HIỆU
90, Phố Mã Mây, Hanoi

Làm thế nào mà chữa được

Một người ở chốn thôn quê ngộ khi gặp có tật bệnh gì, thì chẳng ai là chẳng thường cứ tự vấn rằng: (Làm thế nào mà chữa được tật bệnh này) Vì chưng xa nơi tỉnh thành, thầy chẳng có, thuốc thì không, thành thử người ốm chẳng có phương pháp thuốc thang gì mà chữa chạy cả. Bởi vậy phàm các người ở chốn thôn quê, ai nấy đều cần phải tàng trữ có một quyển sách nói đủ các thứ thuốc cần dùng ở chốn thôn quê và mọi điều chỉ bảo cho biết cách thức dùng các thứ thuốc ấy. Hằng ngày hiệu bào chế Chassagne ở Hanoi vẫn tiếp được vô số thư từ ở các nơi gửi về hỏi về việc ấy, nên lâu nay hiệu bào-chế ấy vẫn cố sức kiếm cách làm cho ai nấy được như ý. Nhưng ngặt vì thư gửi về hỏi càng ngày càng nhiều không thể phúc đáp riêng từng người được, bởi vậy hiệu bào chế ấy có soạn riêng ra một cuốn sách dày 170 trang, vừa bằng chữ Pháp, vừa bằng chữ Quốc ngữ, nói kỹ càng đủ cả mọi điều khẩn thiết rất thường dùng.

Đại khái có những chương sau này:

1. NHỮNG LÚC KHẨN CẤP, nghĩa là những bệnh cần phải chữa chạy ngay lập tức nếu không thì thành ra nguy hiểm to; đại để như: Ngạt, chảy máu, bỏng, gẫy xương, sưng, thắt cổ, phải gió, ngứa, đi vân vân.....

2. LỜI KHUYÊN CÁC BÀ MẸ. Nói về cách tuyệt hảo nuôi con trẻ, mọi sự đề phòng để tránh các tật bệnh cho con trẻ và các cách chữa trị các tật bệnh ấy.

3. MỌI ĐIỀU KHUYÊN BẢO VỀ VIỆC THÚ Y. Sản nghiệp người nhà quê là chỉ trông vào đàn trâu bò, vì vậy trong cuốn sách ấy chúng tôi dành để một chương dài nói về sự sinh sản với giống vật mà trong nhà dành giữ gìn cho các giống vật ấy khỏe mạnh luôn và cách chữa hạng loài vật trong nhà khi có tật bệnh.

4. CÁCH GIỮ NƯỚC UỐNG CHO TRONG SẠCH. Biết bao tật bệnh sinh ra là chỉ tại nước uống đục bẩn, chứa chan những vi-trùng; vậy cần phải làm thế nào cho nước được ong sạch mới được; trong chương này chỉ bảo mọi cách thực hành và không tốn tiền để giữ cho nước uống được trong sạch.

5. NHỮNG BỆNH XOÀNG KHÔNG NÊN KHINH THƯỜNG. Như bệnh thấp, bệnh đau ụng, đau dạ dầy, đau gân, bệnh run. Mỗi bệnh ấy lại phát có ngại rõ một cách giản dị mà ưa nay thực hành đã công hiệu lắm.

6. BỆNH ĐAU DẠ DẦY. Nhiều người Nam mắc phải cái chứng đau dạ dầy. Cứ xem rong chương này thì sẽ thấy cách chữa thấy công hiệu.

7. CÁC BỆNH TẬT CỦA ĐÀN BÀ. Đàn bà thường có tật bệnh luôn, rất đau đớn; nếu ết chữa cho hợp cách thì đỡ ngay.

8. CÁC BỆNH PHONG TÌNH. Rất nhiều và rất nguy hiểm cho người bệnh và cho cả n cháu nữa..

9. CÁC CHẤT ĐỘC.. Một chương dài nói về cách chữa các chứng ngộ độc và làm giải e vân vân..... Lại có nói đủ cả các phương thuốc tây cùng các lời chỉ bảo rất kỹ càng về ững vấn đề rất có ích cho các người ở xa nơi thành thị nữa. Cuốn sách này, ai hỏi xin ng tặng không, không lấy tiền. Vậy ai muốn xin cuốn sách ấy thì nên viết thư về cho

HIỆU BÀO CHẾ CHASSAGNE 59, Phố Paul Bert Hanoi

Trong thư phải đính một cái tem 5 xu cước để gửi, Mà nên viết thư về xin ngay, kẻo hết.

新民書館

MỚI XUẤT BẢN:
Truyện cổ-tích
Quyển thứ 3 (trọn bộ)
Giá bán: 0$20

Phàm người trong nước, ai cũng muốn biết truyện cũ nước nhà. Bởi vậy Truyện cổ-tích thứ 1 và 2 ngay từ khi mới xuất-bản đã được nhiều người hoan-nghênh. Nay in nốt quyển thứ 3 cho trọn bộ.

Ai mua buôn, mời đến nhà xuất-bản Tân-Dân Thư-Quán, 93, Phố Hàng Bông, Hanoi.

Cái nạn ô tô đường Phủ-lý. — Trong một số báo trước bản quán đã đăng việc này rồi, nay lại tiếp được tin rõ hơn như sau này:

Ngày 21 juin lúc 10 giờ sáng, một cái xe ô-tô số T.2059 của phủ Thống-sứ, trong có quan Giám-đốc Bridès và một viên thông-ngôn ngài, đi từ Phủ-lý về Hanoi. Khi về đến km. 30 gặp một cái xe bò và 2 cái xe ô-tô của sở Canh-nông đi Saigon, hai bên tránh nhau thế nào thành ra xe số T.2059 đè ngã một người đàn bà chửa tên là Vũ-thị-Cúc 42 tuổi, làm ruộng, quán làng Nguyễn-hạnh, tổng Văn-điển, huyện Thanh-trì (Hà-đông). Khám-biên xong đã cho đưa người đàn bà ấy lên nhà thương Hà-đông phục thuốc.

Ăn cắp của chủ. — Cách hai tháng nay tên Ng-văn-Bật, 18 tuổi, làm bồi cho một ông Tây ở số 29 phố hàng Vôi, có ăn cắp của vợ ông ấy tên là Phan-thị Du một chuỗi hạt vàng và 2 đôi vòng tay đáng giá 250$. Từ đấy tên Bật trốn mất. Nay đem chuỗi hạt ra Hanoi bán bị sở mật-thám bắt được. Hiện tên ấy đã phải tống giam.

BÁN 500 THƯỚC ĐẤT Ở ĐƯỜNG HUẾ

Muốn bán một khu đất rộng 500 thước ở Route de Huế (ngay cổng nhà Diêm trông sang). Ai muốn mua hỏi tại nhà in bản quán, 61-63 phố hàng Bông.

7407

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Quan Thống soái Aubert tới nơi. — Hồi 4 giờ rưỡi chiều hôm qua, 27 juin, quan Thống soái Aubert đã xuống khám trại binh Bonêt, có quan chưởng binh Clémerçon đem các đạo binh ra nghênh tiếp ngài.

Hội 14 Juillet. — Ban khánh tiết của Hội-đồng thành phố đã họp sáng thứ tư vừa rồi, để ấn-định chương-trình ngày hội 14 juillet như sau này:

Ngày 13 juillet

Từ 3 giờ đến 4 giờ chiều: Phát trầu bánh;
6 giờ: Bắn súng đại-bác;
8 giờ: Thi đèn;
9 giờ: Rước đèn.

Ngày 14 juillet

6 giờ sáng: Bắn súng đại-bác;
7 giờ 30: Thi xe đạp cho người Âu;
8 giờ: Thi xe đạp cho người Nam;
8 giờ 30: Thi chạy;
9 giờ: Thi xe kéo;
9 giờ 30: Các trò chơi;
Từ 6 giờ sáng đến 6 giờ tối: Hát chèo;
Từ 9 đến 10 giờ: Hòa nhạc ở vườn hoa nhà hát Tây. Suốt ngày có leo cột mỡ, đánh đu, vân vân.
6 giờ tối: Bắn súng đại-bác;
Từ 8 giờ đến 10 giờ tối: Cướp bóng ở bãi đất sông Bonnal;
10 giờ 30: Thắp đèn.

Nạn ô tô. — Sáng qua, chiếc ô-tô số 3780 của một người Khách ở Hà-nội xuống, đi tới gần nhà máy xi-măng thì chẹt phải một người đàn bà chết ngay lập tức. Cái xe lăn xuống ruộng, người chủ xe và người chauffeur bị trọng thương.

NINHBINH

Các tên phố mới đặt. — Các đường phố tại tỉnh li Ninh-bình mà chưa có tên thì nay đặt như sau này:

Phần đường Nam-định, từ quãng cầu sắt đường xe hỏa trên sông Đáy đến đường thuộc địa số 2 đối diện cái cầu lớn bằng *xi măng* đặt tên là đường Albert Sarraut.

Phần đường thuộc-địa số 2 từ quãng cầu *xi măng* nói trên ấy đến đề-lao đặt tên là đường Van Vollenhoven.

Đường qua mặt Bắc sở lục-lộ và trại khố xanh đặt tên là phố Moulié,

Đường ở cầu *xi măng* đi thẳng đến tòa sứ đặt tên là đường Paul Ory.

Đường qua mặt Bắc trường học và phần phía Nam của vườn tòa sứ đặt tên là Auvergne.

Đường qua mặt Nam trường học và qua trước cửa sở Cảnh-sát, Vọng-cung và Nhà thương đặt tên là phố Neyret.

Đường ở cầu Gỗ đi thẳng và qua mặt bắc các chợ thành-phố đặt tên là phố Vân-thị,

Đường đi song hàng với phố trên ấy và qua mặt Nam các chợ đặt tên là Rue du Marché (phố Chợ).

Đường đi song hàng với phố trên ấy, và qua trước đề-lao đặt tên là Rue de la Prison (phố Đề-lao).

Đường tiếp giáp phố Neyret với khố Vân-thị và qua mặt Nam sở Cảnh-sát đặt tên là phố Vân-giang.

Đường qua núi đá ở bờ sông Đáy và qua trước trại Khố xanh, nhà Bưu điện, Tòa sứ và trường học đặt tên là phố Hautefeuille.

Đường thẳng tiếp giáp với đường trên ấy, từ phố Neyret đến Nhà-thờ đặt tên là Rue Père Six (phố Cụ Sáu).

Đường đi song hàng với đường Hautefeuille qua mặt trại Khố-xanh và tòa sứ đặt tên là đường Paul Doumer.

Đường ở sở Bưu-điện đi thẳng đến nhà *la-ga* đặt tên là phố La-ga.

Đường ở phía Nam đường xe-hỏa đặt tên là phố Đông-môn.

Đường ở phía Tây con sông đào ở Ninh-bình và song hàng với sông ấy thì đặt tên như sau này:

1, Đoạn ở phía Bắc cầu *xi măng* đặt tên là Rue de la Douane (phố Thương-chính).

2. Đoạn ở phía Nam cầu *xi-măng* đặt là Rue de Phúc-ân (phố Phúc-An)

Đường thuộc địa vào thành-phố gọi là phố Hanoi.

Các phố ấy đều vẽ ở bản-đồ phụ đính với nghị-định này.

VIỆC TRUNG-KỲ

HUẾ

Tin đường xá. — Kể từ ngày 30 Juin trở đi, các việc làm đường thuộc địa ở địa hạt Phan-thiết của nhà nước làm ấy sẽ có chia bọn làm cầu và giải đá ở đường, cùng làm trong một lúc.

Đường số 196 từ Dran đi Dalat đến ngày 14 Juillet sẽ đi lại được.

Việc Nam-kỳ

SAIGON

Vụ người chủ Navairal vỡ nợ. — Vụ Navairal trốn đi làm cho náo động trót mấy hôm, vì có nhiều người góp vốn cho Navairal vẫn tưởng va tử tế không ngờ va trốn mất.

Hiện thời sổ sách chưa tính xong coi số tiền lỗ lãi và mất bao nhiêu mới tính tới bốn trăm ngàn đồng mà thôi. Nhưng mà Navairal còn nhiều hãng khác ở Nhựt ở Tàu, Singapore và ở Lyon bên Pháp.

Lại còn số tiền trả cho những người giúp việc, tiền trả cho họ về xứ cũng là bộn bàn rồi vì cả thảy là mười một người.

Navairal lìa Saigon đêm thứ bảy rạng mặt chủ nhựt. Va nói với những người giúp việc rằng va mệt nên đi Vũng-tàu hứng gió biển vài ngày rồi sẽ trở về và lại dặn bảo phải mở cửa buôn bán như thường.

Cho đến buổi chiều thứ hai nhà ngân hàng Franco Chinoise vào đơn kiện Navairal về một số tiền năm ngàn đồng, quan chánh tòa Thương-mại dạy đến biên đồ mới hay có sự.

Sớm mai này trên tòa cũng không thấy có lịnh tầm nã tên Navairal mà cũng không nghe có quan bồi thẩm được chọn mà tra hỏi về việc ấy nên tin hôm qua rằng có tờ tầm nã Navairal vẫn không thật vậy.

M. Deroly đang tính sổ sách hàng hóa trong tiệm.

Rủi ro thình linh. — Tại xưởng của ông François Nam 144 đường Pellerin, hồi sớm ngày 22 Juin vừa qua, lối 6 giờ sáng thợ thầy tựu lại trước cửa mà chờ giờ làm, song rủi thay số phận một anh thợ, vì muốn lo hồn phận sắt sắng nên đi vào trước hết mấy người kia.

Khi đi vào ngõ hậu, thình linh cái chạy nhà sau liền sập xuống đè anh ta, tuy không đến đổi hại mạng chớ đã trầy bấy một phía mặt máu ra bộn bện.

Lập tức ông chủ đốc người kêu xe kéo chở thẳng lại dưỡng bần bé.

Thật rủi quá, chắc là nhà ấy bị đám mưa giông gió đêm hôm 21 Juin nên mới sập như thế, mà cũng phần nguy cho anh kia.

Ấy cũng vì phận sự mà phải rủi ro, tưởng khi ông chủ không lẽ bỏ qua. Cũng đáng thương hại thay.

CHOLON

Một trận hỏa hoạn. — Đêm hôm thứ tư vừa rồi đây vào lối 1 giờ rưỡi sáng, ở quận thứ năm trong Chợ-lớn có một cái nhà máy hiệu là Vạn-đức-Thông bị bà hỏa thiêu cả, cuộc hư hao tính phỏng một trăm ngàn đồng.

Lâu nay ở Chợ-lớn thường có hỏa hoạn luôn luôn, không hiểu tại sao mà bà hỏa lại thích nơi ấy quá.

Lại thêm có gió lớn thổi tới nên trong giây phút ngọn lửa lên rất cao lại nhờ mấy bao trấu là đồ dẫn hỏa nên khi linh cứu hỏa hay tin đến nơi thì lửa đã bao vây cả nhà máy.

Mà cũng rủi cho chủ nhà máy ấy; vì rạch Sông-cái ở gần đó lại nhằm lúc nước ròng, nước đâu đủ mà tưới cho tắt được.

Bấy cái nhà bằng cây nhỏ lợp ngói cất chung quanh nhà máy xay lúa ấy, đều bị đốt cháy tiêu ra tro cả.

Khi lửa cháy chừng được nửa giờ có ông Grzano Đốc-lý thành phố Chợ-lớn đến nơi. M. Messel cò sở tuần thành, M. Donnat cò sở mật thám, M. Teslamère cò mật thám Bình-tây và nhiều viên quan khác.

Lạ một điều là có một cái nhà lá nhỏ ở gần chỗ hỏa hoạn cách chừng hai thước mà không có điều gì cả, lửa cũng khôn bắt qua chẳng động vì gió thổi ngược. Ấy cũng may cho chủ nhà ấy, bởi vậy nên sớm mai này có mua gà cúng ông Táo mà cám tạ ơn đó.

Cuộc hư hao đã nói lối một trăm ngàn đồng, nhưng chưa rõ nhà máy ấy có bảo kê cùng chăng. Cũng may vì chẳng có người nào bị bệnh cả, còn nguyên do cuộc hỏa hoạn ấy chưa rõ bởi đâu mà ra, Sở tuần cảnh còn chưa xét hẳn hoi về vụ này và cũng có lẽ chủ nhà máy ấy sẽ phụ cấp tiền cho những người bị cháy nhà.

HỘI NHAN-BÁC

Nhân vụ nghỉ hè này, bản-hội có mở thêm ba lớp học: 1. -- Cours Moyen, 2. -- Cours de préparation au Cours Supérieur, 3. -- Cours Supérieur. Học sinh nào muốn học các lớp ấy cứ đến tại bản trường ở phố Résident de Miribel, số 3, Hanoi, mà xin trước ngày 30 juin 1928. Các lớp ấy bắt đầu khai giảng ngày 1er juillet 1928.

7.438

Nhân-bác hội lại cáo

Bút Máy
tiện giùng, bền, giẻ hơn mọi thứ khác.
Thứ bút này trong có ống cao xu, nhưng không có lò so, nên cao xu không hỏng.
Lấy mực lối mới bằng hơi
Ngòi chế bằng chất kim thục, không ri, dùng bền.
Mỗi cái cả cước 1$80
Ngòi không mỗi cái 0.20
Cặp bút mỗi cái 0.30
To dùng bằng ni
Phúc Vinh
17 R. Sầm-Công
Hanoi
Ngay rạp Quảng-Lạc

Le PARFUM des HUMANITÉS
(SỬ-KÝ THANH-HOA)
Soạn-giả: E. VAYRAC
Dịch-giả: NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Vừa chữ Tây và chữ Quốc-ngữ đối nhau, giá mỗi quyển. . . . 2$00
Chữ Tây riêng hoặc chữ Quốc-ngữ riêng, giá mỗi quyển . . . . . 1$00
Ở các tỉnh, xin đính thêm tiền cước gửi
Recommandé: 0$30 thứ 2$00
và 0$20 thứ 1$00
BÁN TẠI BẢN-QUÁN

GẦY MÒN

Thuốc
SIROP de DESCHIENS
có huyết bò

Làm cho Sung túc máu men, ấy là một vị thuốc của các Lương-y trữ bình.
Thuốc này hiệu hơn thịnh bổ tươi và các thứ thuốc có tánh sắt. Các nhà thương tại thành Paris đều dùng nó.

Giá là 1$80

PHARMACIE MONTÈS - HANOI
NHÀ ĐỒNG HỒ BA CHUÔNG

CHỈ MỘT THỨ

RƯỢU BỔ
33.500

là làm cho người ta lại được mạnh mẽ, khỏi mệt nhọc, bớt sự xanh sao, mà thêm được cường tráng để mà hưởng những lạc-thú ngày Nguyên-đán mà thôi.

Giá mỗi chai: **2$10**

Bán tại hiệu CHASSAGNE
59, Phố Tràng-Tiền
HANOI

Cắc ngài thích rượu Cognac
NÊN DÙNG

COGNAC COURVOISIER

là thứ rượu quí
của
NÃ-PHÁ-LUÂN HOÀNG-ĐẾ

Bán tại: L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haiphong, Hanoi, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu-xá, Saigon, Pnom-Penh.

3007

CÁI SẢY nảy cái UNG

Phàm mọi bệnh, lúc đầu nhẹ nên ta hay khinh thường. Bệnh sâu-quảng cũng vậy, trước là một mụn loét nhỏ, sâu mới loang dần ra, làm cho người đau phải nghỉ, mất công mất việc.

Một người ở Toulouse viết cho bản hiệu rằng:

« Tôi có một cái mụn ở chân đã được hơn một năm nay, nó càng ngày càng loang ra đến nỗi không co chân lại được, đứng một lúc cũng không được. Tôi đã thử hết các thuốc buộc, thuốc đắp, vậy mà cái mụn cứ càng ngày càng loang ra

May thay có người mách cho tôi biết thuốc INOTYOL. Tôi cũng mua về thử thì ra mới bôi một lần đã đỡ, bây giờ thì khỏi hẳn. Nhờ thuốc INOTYOL nay tôi đi lại làm lụng như thường. Thực là một vị thuốc cứu thế »

Xem đó thì biết thuốc mỡ INOTYOL là thuốc công-hiệu vô-cùng để chữa các bệnh ngoài da như lở, mụn loét, sâu quảng, ngứa, vân vân

Thuốc INOTYOL có bán ở các hiệu thuốc Bắc-kỳ.

INOTYOL

Agences d'annonces en Europe:
SOCIÉTÉ MUTUELLE de Publicité
14, RUE ROUGEMONT,
PARIS (IXe)

MỘT CÁI NẠN GỚM GHÊ

Vừa rồi có một người Nam thiếu-niên chừng đôi mươi tuổi, chẳng biết đi lững thững thế nào, đâm ngay vào đường xe-lửa, thành thử bị xe-lửa chẹt phải.

Chân tay bị xe nghiến đứt rơi cả ra còn mình mẩy thì bị xé ra tan-tành từng mảnh, lôi thôi ra đến mấy trăm thước. Sau khi khám xong mới biết rằng người thiếu-niên ấy vì mắt kém cũi nên khi ấy không trông thấy đoàn xe-lửa tới nơi, thành thử mới đến nỗi thế.

Những cái nạn như thế, thật đáng xót xa biết là bao nhiêu, nhất là một người còn trai trẻ như vậy mà sao mắt đã kém-cỏi như kia, để đến nỗi gây nên cái vạ khốn nạn ấy, thật cũng đáng thương tâm lắm thay! Mà xét ra nguyên nhân của cái thảm trạng, chẳng qua chỉ bởi không biết giữ gìn con mắt nên mắt mới kém, mới thành ra thế. Tuy nhiên, từ nay mà muốn tránh khỏi những cái nạn như thế, thì cũng rất dễ mà chẳng tốn kém là bao.

Ấy là nhờ thứ thuốc COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CASAUX thì những cái nạn như thế, mười phần tránh được đến chín. Thuốc COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CASAUX thật là thứ thuốc chúa-tể để trị các chứng đau mắt, nhất là những người mới bị đau mắt thì lại công-hiệu lạ thường. Vậy nên trong nhà, bất cứ bao giờ, cũng nên có một lọ thuốc COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CASAUX. Hễ khi nào thấy mắt hơi đỏ, hơi đau, hay sáng dậy mắt dấp dính, thì chỉ nhỏ vài giọt thuốc ấy vào, là tức khắc khỏi, nó không sinh nặng ra khó chữa được.

Thuốc COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CASAUX có bán ở hiệu CHASSAGNE 59, phố Paul Bert, Hanoi và ở các hiệu thuốc tốt khác.

ĐÃ XUẤT BẢN RỒI

« NHỮNG KẺ KHỐN NẠN »
(LES MISÉRABLES)

Soạn-giả: Victor Hugo
Dịch-giả: Nguyễn-văn-Vĩnh
VĂN PHÁP VÀ VĂN QUỐC-NGỮ ĐỐI NHAU

GIÁ BÁN:

Phần thứ nhất, quyển thứ	1, mỗi quyển.	0$50
—	2, —	0.45
—	3-4, —	0.35
—	5-6, —	[illegible]
—	7-8, —	0.65
Phần thứ hai, quyển thứ	1, —	0.45
—	2-3, —	0.50
—	4-5-6, —	0.60
—	7-8, —	0.50
Phần thứ ba, quyển thứ	1-2-3, —	0.55
—	4-5-6-7, —	0.65
—	8, —	0.65
Tiền cước gởi Recommandé, mỗi quyển		0.20
cả 12 quyển gói làm một		1.80

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT — HANOI
Même Mon à Saigon: GRANDS MAGASINS CHARNER

Từ 25 đến 30 Juin

Bán các thứ nước hoa, sà-phòng

Hiệu « PIVER »

« Floramye, Trèfle Incarnat, Azuréa, Pompéia. »

Nước hoa nguyên chất	16 fr. 50
Nước hoa rửa mặt	24 fr. 00
Nước hoa gội đầu	15 fr. 50
Sà-phòng	8 fr. 00
Phấn	9 fr. 00
Phấn trừ rôm	9 fr. 00

TẠI GIAN HÀNG BAY CÁC THỰC-PHẨM
Hàng tốt nhất hạng và không đâu rẻ bằng

THUỐC SIROP NOFAL

Thuốc SIROP NOFAL làm toàn bằng chất thuốc rất tốt, lựa chọn rất kỹ-càng, nên có đủ các tính chữa bệnh rất thần-hiệu và dùng vào hạng thuốc tốt thứ nhất để trị các bệnh như là:

HO
HO GIÓ
GHÍP (Cảm thiên-thời)
HEN

và tóm lại là hết thảy các chứng bệnh về khí-quản.

Điều-độ uống: Cứ trong hai mươi bốn giờ, dùng từ năm đến sáu thìa xúp, ngoài những bữa ăn.

Thuốc SIROP NOFAL để cho những người đã quá mười lăm tuổi dùng.

Bán tại hiệu Bào-chế:

CHASSAGNE
Ông LAFON và LACAZE
Bào-chế đệ nhất hạng, kế nghiệp
59, phố Paul Bert, Hanoi
Giây nói số [illegible]

Agents d'Annonces en Europe:
L. MAYENCE & Cie
DAVIGNON, BOURDET & Cie, Succrs
9, Rue Tronchet, PARIS
19, 21, 23, Ludgate Hill, LONDRES

CHÈ 寧泰

Quý-khách muốn xơi thứ chè quanh năm thơm ngon, xin lưu-tâm chiêu-cố xơi chè chính-hiệu NINH-THAI thời quý-khách sẽ được mãn-ý.

NINH-THAI
19, Rue des Cantonnais, Hano
118, Phố Khách, Haiphong
78. Phố hàng Trống, Nam-đị

CẢM mới và cũ, HO
HO RAN NGỰC
trừ tuyệt nhờ bởi
Solution Pautauberge
uống bổ PHỔI và ngừa bịnh HO LAO
Giá mỗi chai bốn quan
L. PAUTAUBERGE,
9, Rue de Constantinople, PARIS, et toutes pharm.

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống Chủ-nhật, thứ năm nào cũng [illegible]

THUỐC DRAGÉES RABUTEAU
(hiệu đầu nai)

Thuốc này thực đáng làm nổi danh tiếng cho người bào-chế ra, vì hiện đã dùng khắp trong các nhà thương và các nhà nuôi người ốm ở bên nước Đại-pháp. Thuốc này ngày nay ai ai cũng đã biết tiếng, mà lấy làm qui-hóa, lấy làm tin dùng, vì là một thứ thuốc có giá-trị đặc-biệt. Hãy xin kể các thứ bệnh mà thuốc này có thể chữa khỏi: bệnh suy nhược của đàn ông, đàn bà; bệnh thờ thẫn của con gái đến thì; bệnh yếu đuối trong khi thai nghén, trong khi có sữa cho con bú; bệnh mệt nhọc quá về sự làm ăn, bệnh ngư ngẩn, bệnh đau lưng, đật gân, vân vân.

Chỉ dùng vài lọ thuốc *Dragées Rabuteau* (hiệu đầu nai) thì các bệnh ấy thuyên khỏi.

Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.

3045

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kê-nghiệp

Lập tự năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI:

ŒNO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và đàn bà ở cữ.* . . . . *Một litre:* **2$10**
Trước khi ăn cơm uống một cốc con.
ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai:* **1,25**
GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai:* **1,25**
Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghíp và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.
SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm.* . . . . . . *Một chai:* **1,50**
GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều.* . . . . *Một chai:* **0.80**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay
Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu

3003

MỚI ĐỔI GIỜ LẠI

ĐƯỜNG SANG LÀO

CÔNG-TY PHẠM-VĂN-PHI
Có các đường chạy thơ ở phía bắc Trung-kỳ

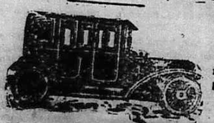

LƯỢT ĐI
Bắt đầu từ Đông-hà chạy sáng thứ [illegible] tới Savannakhet kịp tàu đi Vientiane.

LƯỢT VỀ
Thứ hai ở Savannakhet về, mỗi tuần lễ một kỳ.

Mỗi tuần lễ chạy có một chuyến các quí-khách ai muốn đi, xin đánh giây thép trước mười bốn giờ, để bản ty liệu xếp xe cho đủ.

ĐƯỜNG ĐI VÀO HUẾ

Vì xe lửa ở Huế đã ra tới Đồng-hới. Xe auto chỉ phải chạy đến Đồng-hới (Quảng-bình) thôi. Ở Vinh chạy hồi 4 giờ sáng, tới Đồng-hới 12 giờ trưa, vừa kịp xe lửa vào Huế, Ở Đồng-hới đợi xe lửa ở Huế ra, chạy về tới Vinh vừa kịp đáp xe lửa đêm về Hanoi.

ĐƯỜNG YÊN LÝ ĐI NGHĨA-HƯNG (PHU-QUI)

Ngày nào cũng có xe chạy, một chuyến đi và một chuyến về, đúng với giờ xe lửa chạy ở Yên-lý về Vinh và ra Hanoi.

Lối đánh giây thép: PHAMVANPHI,
Vinh, Đông hà, Yên-lý, Savanakhet

3012

Certifié l'insertion

[illegible] Trung Bắc Tân Văn

Le Gérant: NGUYỄN-VĂN-LUẬN